

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 6710 Navigator

Số phát hành 2.0

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434 

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng RM-491 sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản sao của Tuyên bố về sự Phù hợp có thể được tìm thấy tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2009 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, Navi, Mail for Exchange, OVI và logo Phụ Kiện Chính Hãng Nokia là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản. Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd © 1998-2009. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu của Symbian Ltd.



Java
POWERED

Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Một số phần của phần mềm Nokia Maps là tác phẩm phần mềm FreeType Project © 1996-2009. Mọi quyền được bảo lưu.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio (i) để sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) để sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

TRONG CHỪNG MỰC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MÁT DỮ LIỆU HOẶC TỐN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM HIỂU NGẪM VỀ PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Trong phạm vi pháp luật được áp dụng cho phép, nghiêm cấm thiết kế kỹ thuật ngược phần mềm trong thiết bị. Trường hợp sách hướng dẫn sử dụng này có bất kỳ giới hạn nào về những tuyên bố, bảo đảm, đền bù và trách nhiệm của Nokia, các giới hạn này cũng sẽ giới hạn như vậy đối với mọi tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm của những bên cấp lixăng cho Nokia.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các cá nhân hoặc đơn vị không có mối liên kết hay quan hệ gì với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của bên thứ ba. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm nào cho các ứng dụng của bên thứ ba.

BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CẢ NOKIA LẪN CÁC CÔNG TY CHI NHÁNH CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH VỀ DANH NGHĨA, ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, HOẶC SỰ THÍCH HỢP CHO MỤC ĐÍCH RIÊNG, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, BẢN QUYỀN, NHÂN HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BÊN THỨ BA.

Sự sẵn có các sản phẩm và ứng dụng cụ thể cũng như các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ. Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

THÔNG CÁO CỦA FCC/HỘI CÔNG NGHIỆP CANADA

Thiết bị của bạn có thể gây nhiễu sóng tivi hoặc radio (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Hội công nghiệp Canada có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại nơi quý khách cư trú. Thiết bị này đáp ứng điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào nhận được, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

/Số phát hành 2.0 VI

Mục lục

An toàn.....	7
Giới thiệu về thiết bị của quý khách.....	7
Các dịch vụ mạng.....	8
Bắt đầu sử dụng.....	9
Lắp thẻ SIM và pin.....	9
Lắp thẻ nhớ.....	9
Tháo thẻ nhớ.....	10
Sạc pin.....	10
Bật và tắt điện thoại.....	11
Các vị trí ăng-ten.....	11
Cài đặt cấu hình.....	11
Điện thoại của bạn.....	12
Các phím và bộ phận.....	12
Vùng chỉnh tỷ lệ.....	13
Màn hình chủ.....	13
Đường dẫn menu thường hay sử dụng nhất.....	13
Các chỉ báo hiển thị.....	14
Cấu hình không trực tuyến.....	15
Tiết kiệm năng lượng.....	15
Menu.....	16
Điều chỉnh âm lượng.....	16
Khóa bàn phím.....	16
Mã truy cập.....	16
Khóa từ xa.....	17
Giới thiệu về Tải về!.....	17
Cắm tai nghe tương thích.....	18
Dây đeo cổ tay.....	18

Thông tin hữu ích.....	18
Trợ giúp trên điện thoại.....	18
Cập nhật phần mềm.....	19
Bộ nhớ còn trống.....	19
Kéo dài tuổi thọ pin.....	20
Các chức năng gọi điện.....	21
Cuộc gọi thoại.....	21
Cuộc gọi video.....	23
Cài đặt cuộc gọi.....	24
Chia sẻ video.....	26
Cuộc gọi Internet.....	27
Media.....	28
Trình phát nhạc.....	28
Radio FM.....	29
RealPlayer	29
Máy ghi âm.....	29
Định vị.....	30
Giới thiệu về GPS.....	30
GPS có Hỗ Trợ (A-GPS).....	30
Bản đồ.....	31
Cột mốc.....	32
Dữ liệu GPS	32
Viết văn bản.....	33
Kiểu nhập văn bản truyền thống.....	33
Kiểu nhập văn bản tiên đoán.....	33
Kiểu nhập văn bản truyền thống.....	34

Kiểu nhập văn bản tiên đoán.....	34
Thay đổi ngôn ngữ viết.....	35
Sao chép và xóa văn bản.....	35

Nhắn tin.....	35
Giao diện chính của menu Nhắn tin.....	36
Soạn và gửi tin nhắn.....	36
Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web.....	37
Trình đọc tin nhắn.....	37
E-mail.....	38
Nhắn Tin Nokia.....	40
Xem tin nhắn trên thẻ SIM.....	40
Tin nhắn quảng bá.....	40
Lệnh dịch vụ.....	40
Cài đặt nhắn tin.....	40

Danh bạ.....	42
Giới thiệu Danh bạ.....	42
Thao tác với các sổ liên lạc.....	43
Thông tin vị trí.....	43
Tạo các nhóm liên lạc.....	43
Tìm số liên lạc trong cơ sở dữ liệu từ xa.....	43
Quản lý các thư mục danh bạ.....	44
Gán nhạc chuông cho các sổ liên lạc.....	44
Thay đổi cài đặt Danh bạ.....	44

Lịch.....	44
Giới thiệu về Lịch.....	44
Tạo các mục lịch.....	45
Tạo yêu cầu họp.....	45
Địa điểm họp.....	46
Giao diện lịch.....	46

Ảnh.....	47
Giới thiệu về Ảnh.....	47

Camera.....	47
Chụp ảnh.....	47
Chụp ảnh toàn cảnh.....	48
Quay video.....	48
Thông tin vị trí.....	48

Internet.....	49
Trình duyệt web	49
Chia sẻ trực tuyến.....	52
Trung Tâm Video Nokia.....	53
Tìm kiếm.....	54
Âm nhạc Ovi.....	55

Dịch vụ Ovi.....	55
Giới thiệu về Ovi.....	55
Giới thiệu về Cửa hàng Ovi.....	55
Giới thiệu về Danh bạ Ovi.....	56
Giới thiệu về Tập Tin Ovi.....	56

Cài đặt riêng.....	56
Thay đổi chủ đề hiển thị.....	56
Cấu hình.....	57
Cài đặt cảm biến.....	57

Lệnh thoại	58
Cài đặt lệnh thoại.....	58

Quản lý thời gian.....	59
Báo thức.....	59

Cài đặt đồng hồ.....	59
----------------------	----

Các ứng dụng văn phòng.....59

Từ điển.....	59
Bộ chuyển đổi.....	59
Máy tính.....	60
Ghi chú hiện hành	61
Giới thiệu về Quickoffice.....	61
Zip manager.....	61
PDF reader.....	62
Ghi chú.....	62

Cài đặt.....62

Hướng dẫn cài đặt.....	62
Quản lý chứng chỉ.....	62
Cài đặt phụ kiện phổ biến.....	63
Khôi phục cài đặt gốc.....	64

Quản lý dữ liệu.....64

Giới thiệu về Trình quản lý tập tin.....	64
Cài đặt các ứng dụng.....	64
Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm.....	65
Trình quản lý thiết bị.....	66
Giấy phép.....	67

Kết nối.....68

Chuyển nội dung từ điện thoại khác.....	68
Kết nối với máy PC.....	69
Bluetooth.....	69
Cáp dữ liệu.....	71
Đồng bộ.....	72
Đồng bộ Ovi.....	72

Trình hướng dẫn WLAN	73
----------------------------	----

Mẹo xanh.....74

Tiết kiệm năng lượng.....	74
Tái chế.....	74
Tiết kiệm giấy.....	74
Tìm hiểu thêm.....	74

Phụ kiện.....75

Pin.....77

Thông tin về pin và bộ sạc.....	77
Hướng dẫn xác thực pin Nokia.....	78

Chăm sóc thiết bị của quý khách.....79

Tái chế.....	80
--------------	----

Thông tin bổ sung về sự an toàn.....80

Trẻ em nhỏ.....	80
Môi trường hoạt động.....	80
Thiết bị y tế.....	81
Xe cộ.....	81
Môi trường phát nổ tiềm ẩn.....	81
Cuộc gọi khẩn cấp.....	82
Thông tin về chứng nhận (SAR).....	82

Từ mục.....84

An toàn

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễm nhiễu sóng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị.



TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM

Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt thiết bị khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện và pin được phê chuẩn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phê chuẩn để sử dụng trên Mạng (E)GSM 850, 900, 1800 và 1900 và mạng UMTS 900/1900/2100 HSPA. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin về mạng.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ nhiều cách kết nối và, giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị tiếp xúc với vi rút và các nội dung có hại khác. Hãy thận trọng với những tin nhắn, yêu cầu kết nối, trình duyệt, và các nội dung tải về từ mạng. Chỉ cài đặt và sử dụng những dịch vụ và phần mềm từ những nguồn tin cậy có cung cấp biện pháp bảo vệ và an ninh phù hợp, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™. Hãy xem xét việc cài đặt phần mềm chống vi rút và phần mềm bảo mật khác trên thiết bị của quý khách và bất kỳ máy tính nào được kết nối.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài sẵn cho các trang web của bên thứ ba và có thể cho phép quý khách truy cập vào các trang web của bên thứ ba. Các trang web này không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia

không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách truy cập vào những trang web như vậy, hãy cẩn thận lưu ý về vấn đề an ninh hoặc lưu ý về nội dung.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ tính năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân thủ tất cả các qui định của pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả. Việc bảo hộ quyền tác giả có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển giao một số hình ảnh, nhạc và các nội dung khác.

Hãy sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình thiết bị của quý khách.

Hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng để biết thông tin quan trọng khác về thiết bị của quý khách.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng thiết bị, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Một số tính năng không có sẵn trên tất cả các mạng; một số tính năng khác có thể buộc quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ để sử dụng chúng. Các dịch vụ mạng liên quan tới việc chuyển dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết chi tiết về cước phí trong mạng chủ của quý khách và khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng trên các mạng khác. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể giải thích về những khoản phí nào sẽ áp dụng. Một số mạng có thể có những giới hạn ảnh hưởng đến cách quý khách có thể sử dụng một số tính năng của thiết bị này mà có yêu cầu hỗ trợ mạng chẳng hạn như hỗ trợ các công nghệ cụ thể như là giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP và các kỹ thuật phụ thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể đã yêu cầu tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên thực đơn (menu) của thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách cũng có thể có những mục được tùy chỉnh như là tên menu, thứ tự menu, và biểu tượng.

Bắt đầu sử dụng

Lắp thẻ SIM và pin

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

1. Tháo vỏ mặt sau bằng cách nhấn nó ra khỏi đầu dưới cùng của điện thoại.

2. Nhấc vỏ lên.

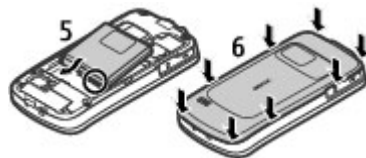
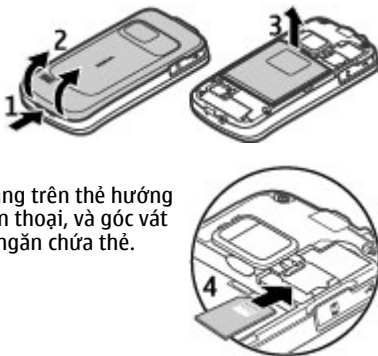
3. Để tháo pin, nhấn pin lên từ đầu dưới.

4. Trượt thẻ SIM vào ngăn chứa thẻ SIM.

Bảo đảm vùng tiếp xúc màu vàng trên thẻ hướng xuống dưới điện thoại, và góc vát hướng về phía ngăn chứa thẻ.

5. Đặt pin trở lại.

6. Lắp vỏ mặt sau.



Lắp thẻ nhớ

Sử dụng thẻ nhớ để có thể dành bộ nhớ trên máy cho những tính năng khác. Bạn cũng có thể sao lưu dữ liệu từ điện thoại của bạn vào thẻ nhớ.

Chỉ sử dụng Thẻ microSD tương thích đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn ngành đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ hiệu khác có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

Giữ tất cả thẻ nhớ ngoài tầm tay trẻ em.

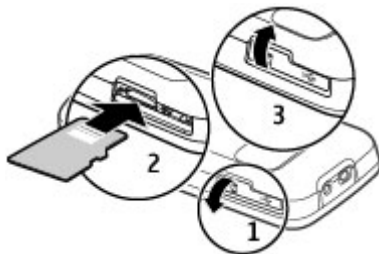
Kiểm tra tính tương thích của thẻ nhớ với nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp thẻ.



Thẻ nhớ có thể đi kèm với điện thoại, và có thể đã được lắp vào điện thoại. Nếu không, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Mở nắp khe cắm thẻ nhớ (1).

2. Lắp thẻ vào khe cắm với vùng tiếp xúc hướng xuống dưới (2).
3. Nhẹ nhàng ấn thẻ khớp vào vị trí. Đóng nắp khe cắm (3).



Tháo thẻ nhớ



Chú ý: Không tháo thẻ nhớ trong khi hoạt động khi đang truy cập vào thẻ. Làm như vậy có thể làm hỏng thẻ và thiết bị cũng như dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

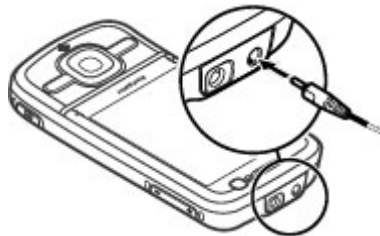
1. Bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Tháo thẻ nhớ** > **Có**.
2. Mở nắp khe cắm thẻ nhớ.
3. Ấn nhẹ vào thẻ nhớ để đẩy thẻ ra.
4. Kéo thẻ ra, và bấm **OK**.
5. Đóng nắp khe cắm.

Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc một phần tại nhà máy. Nếu điện thoại chỉ báo mức sạc thấp, hãy thực hiện như sau:

1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện tường.

2. Nối bộ sạc với điện thoại.
3. Khi điện thoại báo đã sạc đầy, hãy ngắt bộ sạc khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm trên tường.



Bạn cũng có thể sạc pin bằng cáp dữ liệu USB được nối với một máy tính tương thích.

1. Cắm cáp dữ liệu USB vào cổng USB của một máy tính và điện thoại.
2. Khi pin đã được sạc đầy, hãy rút cáp dữ liệu USB ra.

Hiệu quả sạc USB khác nhau đáng kể. Trong một số trường hợp, có thể mất rất nhiều thời gian để quá trình sạc bắt đầu và để điện thoại bắt đầu hoạt động. Bạn không cần sạc pin trong một khoảng thời gian cụ thể, và bạn có thể sử dụng điện thoại trong khi sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Bật và tắt điện thoại

Bấm và giữ phím nguồn để bật hoặc tắt điện thoại. Việc bấm nhanh phím này sẽ kết thúc cuộc gọi hiện thời hoặc đóng một ứng dụng.

Nếu điện thoại hỏi mã PIN, hãy nhập mã PIN vào, và chọn **OK**.

Nếu điện thoại hỏi mã khóa, hãy nhập mã khóa vào, và chọn **OK**. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là 12345.

Để cài múi giờ, và ngày giờ chính xác, hãy chọn quốc gia nơi bạn hiện đang sống, sau đó nhập ngày giờ tại địa phương.



Các vị trí ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có ăng-ten bên trong và ăng-ten bên ngoài. Tránh chạm vào vùng ăng-ten một cách không cần thiết trong khi ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm tăng mức điện năng cao hơn trong khi hoạt động và có thể giảm tuổi thọ pin.

Trong quá trình sử dụng kéo dài chẳng hạn như cuộc gọi video và kết nối dữ liệu tốc độ cao đang hoạt động, thiết bị có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, tình trạng này là bình thường. Nếu quý khách nghi ngờ thiết bị hoạt động không bình thường, hãy đem thiết bị đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.



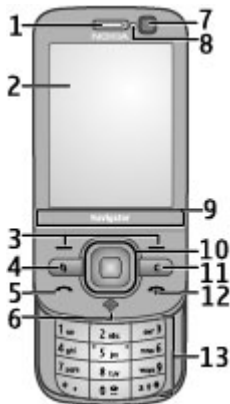
Cài đặt cấu hình

Trước khi có thể sử dụng dịch vụ nhắn tin đa phương tiện, e-mail, đồng bộ, xem nội dung trực tuyến và trình duyệt, bạn phải có thông số cài đặt cấu hình phù hợp trên điện thoại. Điện thoại có thể tự động đặt cấu hình cho trình duyệt, tin nhắn đa phương tiện, điểm truy cập, và cài đặt trực tuyến dựa trên thẻ SIM bạn sử dụng. Nếu không, bạn có thể sử dụng ứng dụng Hướng dẫn cài đặt để cài cấu hình các thông số cài đặt này. Bạn có thể nhận các thông số cài đặt này dưới dạng tính năng cấu hình mà bạn có thể lưu vào điện thoại của mình. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia.

Khi bạn nhận được một tin nhắn cấu hình, và các thông số cài đặt không tự động được lưu và kích hoạt, thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ hiển thị. Để lưu cài đặt, chọn **Xem > Lựa chọn > Lưu lại**. Bạn có thể cần phải nhập mã PIN được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Điện thoại của bạn

Các phím và bộ phận



- 1 — Tai nghe
- 2 — Màn hình
- 3 — Các phím chọn
- 4 — Phím Menu
- 5 — Phím gọi
- 6 — Phím Navigator có đèn GPS
- 7 — Camera phụ
- 8 — Thiết bị cảm quang
- 9 — Vùng chỉnh tỷ lệ

12

- 10 — Phím Navi™, dưới đây được gọi là phím di chuyển
- 11 — Phím xóa C
- 12 — Phím kết thúc/Phím nguồn
- 13 — Các phím số



- 14 — Đầu nối AV Nokia
- 15 — Đầu nối bộ sạc
- 16 — Phím Âm lượng/Chỉnh tỷ lệ
- 17 — Phím chụp ảnh

18 — Đèn flash của camera

19 — Camera chính

20 — Loa âm thanh nổi

21 — Đầu nối Micro USB

22 — Khe chứa thẻ nhớ

23 — Lỗ xâu dây đeo cổ tay

24 — Micro

Giữ thiết bị của quý khách tránh xa nam châm hoặc từ trường.

Vùng chỉnh tỷ lệ

Điện thoại của bạn có một vùng chỉnh tỷ lệ bên dưới màn hình. Trong vùng chỉnh tỷ lệ, xoay sang trái hoặc sang phải để phóng to hoặc thu nhỏ.



Chức năng chỉnh tỷ lệ hoạt động trong ứng dụng Bản đồ, Trình duyệt, Ảnh, và Camera.

Màn hình chủ

Khi điện thoại đã được bật, và đăng ký vào mạng, điện thoại sẽ ở chế độ màn hình chủ và sẵn sàng để sử dụng.

Để mở danh sách những số mới gọi đi gần đây nhất, hãy bấm phím gọi.

Để gọi số hộp thư thoại, bấm và giữ phím 1.

Để sử dụng lệnh thoại hoặc quay số bằng giọng nói, hãy bấm và giữ phím chọn phải.

Để thay đổi cấu hình, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để mở một kết nối vào web, hãy bấm và giữ 0.

Để sửa đổi màn hình chủ, chọn > **Cài đặt** > **Cài đặt**, sau đó chọn **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Chế độ chờ** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chủ đề chờ** — Chọn chủ đề cho màn hình chủ.
- **Phím tắt** — Thêm các phím tắt đến các ứng dụng hoặc sự kiện, hoặc gán các phím tắt cho phím di chuyển, tùy thuộc vào chủ đề màn hình chủ được chọn.

Đường dẫn menu thường hay sử dụng nhất

Để sử dụng bộ chuyển đổi, chọn > **Sắp xếp** > **Chuyển đổi**.

Để sử dụng máy tính, chọn > **Sắp xếp** > **Máy tính**.

Để quản lý ngày giờ, hoặc để cài báo thức, chọn > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để quản lý các cài đặt cho tin nhắn, chọn > **Nhắn tin** và **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để mở máy nghe nhạc, chọn > **Ứng dụng** > **Nghe nhạc**.

Để mở đài FM, chọn > **Ứng dụng** > **Radio**.

Để quản lý các cài đặt liên quan đến cuộc gọi, chọn > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Điện thoại**.

Để mở ứng dụng trợ giúp trong điện thoại, chọn  > **Ứng dụng** > **Trợ giúp** > **Trợ giúp**.

Để thay đổi chủ đề hiển thị, chọn  > **Cài đặt** > **Chủ đề**.

Để cài đặt riêng cấu hình, chọn  > **Cài đặt** > **Cấu hình**.

Để thay đổi dạng hiển thị của menu, chọn  > **Lựa chọn** > **Đổi màn hình Menu**.

Các chỉ báo hiển thị



Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS hoặc mạng GSM (dịch vụ mạng). Thanh chỉ báo cạnh biểu tượng cho biết mức tín hiệu mạng tại vị trí hiện thời của bạn. Thanh chỉ báo càng cao thì tín hiệu mạng càng mạnh.

3.5G

Truy cập gói tốc độ cao (HSPA) (dịch vụ mạng) trong mạng UMTS được kích hoạt.



Điện thoại đang sử dụng cấu hình Không trực tuyến và không được kết nối vào mạng di động.



Mức độ sạc pin. Thanh chỉ báo càng cao thì mức năng lượng trong pin càng nhiều.



Bạn có tin nhắn chưa đọc trong thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin.



Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.



Có các tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục Hộp thư đi trong Nhắn tin.



Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.



Các phím của điện thoại sẽ bị khóa.



Báo thức đã được kích hoạt.



Bạn đã kích hoạt cấu hình im lặng, và điện thoại sẽ không đổ chuông khi có cuộc gọi hoặc tin nhắn đến.



Kết nối Bluetooth được kích hoạt.



Kết nối Bluetooth được thiết lập. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.



Kết nối dữ liệu gói GPRS khả dụng (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang hoạt động  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.



Kết nối dữ liệu gói EGPRS khả dụng (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang hoạt động  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.



Kết nối dữ liệu gói UMTS khả dụng (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang hoạt động  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.

HSPA được hỗ trợ và khả dụng (dịch vụ mạng). Biểu tượng có thể khác nhau tùy theo vùng. ³⁵⁶ cho biết kết nối đang hoạt động. ³⁵⁶ cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.



Bạn đã cài điện thoại dò tìm mạng LAN không dây (WLAN), và có một mạng WLAN khả dụng.



Một kết nối mạng WLAN đang hoạt động trong mạng không có mã hóa.



Một kết nối mạng WLAN đang hoạt động trong mạng có mã hóa.



Điện thoại được kết nối với một máy tính bằng cáp dữ liệu USB.



Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số điện thoại khác.



Tai nghe được nối với điện thoại.



Bộ phụ kiện rảnh tay trên xe được kết nối với điện thoại.



Bộ trợ thính được nối với điện thoại.



Điện thoại đang đồng bộ.



Chỉ báo GPS hiển thị tính khả dụng của các tín hiệu vệ tinh. Một thanh có nghĩa là có một vệ tinh. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ các vệ tinh để tính toán vị trí của bạn, thanh này sẽ chuyển sang màu xanh lá cây.

Các chỉ báo khác cũng có thể được hiển thị.

Cấu hình không trực tuyến



Chú ý: Khi sử dụng cấu hình Không trực tuyến, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, hoặc sử dụng những tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện cuộc gọi, đầu tiên quý khách phải kích hoạt chức năng thoại bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Để kích hoạt nhanh cấu hình Không trực tuyến, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Offline**.

Để chuyển sang một cấu hình khác, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Khi cấu hình Không trực tuyến được kích hoạt, tất cả các kết nối sử dụng tần số vô tuyến sẽ bị ngắt. Tuy nhiên, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM và nghe radio hoặc nhạc. Hãy nhớ tắt điện thoại khi việc sử dụng điện thoại không dây bị cấm.

Tiết kiệm năng lượng

Chọn > **Cài đặt** > **Cài đặt**.

Để cài đặt màn hình riêng, chọn **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Hiển thị** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Hết giờ tiết kiệm pin** — Cài khoảng thời gian điện thoại không hoạt động trước khi kích hoạt trình tiết kiệm điện.
- **Tắt đèn màn hình sau** — Cài khoảng thời gian điện thoại không hoạt động trước khi màn hình bị làm mờ.

Menu

Chọn .

Trong menu, bạn có thể truy cập vào các chức năng trong điện thoại.

Để mở một ứng dụng hoặc một thư mục, hãy chọn mục này. Nếu bạn thay đổi thứ tự của các chức năng trong menu, thứ tự này có thể khác với thứ tự mặc định được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.

Để chọn hoặc bỏ chọn một mục trong các ứng dụng, hãy bấm phím #.

Để chọn hoặc bỏ chọn nhiều mục liên tiếp, hãy bấm và giữ phím #, sau đó di chuyển lên hoặc xuống.

Để thay đổi dạng hiển thị của menu, chọn **Lựa chọn** > **Đổi màn hình Menu**.

Để đóng một ứng dụng hoặc một thư mục, chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Để hiển thị và chuyển giữa các ứng dụng đang mở, hãy bấm và giữ , và chọn một ứng dụng.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Điều chỉnh âm lượng



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Để điều chỉnh âm lượng tai nghe hoặc âm lượng loa trong khi gọi hoặc khi nghe một tập tin âm thanh, hãy bấm các phím âm lượng.

Để bật hoặc tắt loa trong khi gọi, chọn **Loa** hoặc **Điện thoại**.

Khóa bàn phím

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường**.

Để cài điện thoại tự động khóa bàn phím sau một thời gian nhất định ở chế độ chờ, chọn **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM**, di chuyển đến **T.gian t.đ.khóa b.phím**, chọn **Thay đổi** > **Người dùng đã tạo** và chọn thời gian bạn muốn.

Để chọn khóa hoặc không khóa bàn phím khi bạn đóng nắp trượt, chọn **Th.tác với slide** > **Kích hoạt bảo vệ phím** > **Bật khi đóng slide**.

Để mở khóa bàn phím, hãy mở nắp trượt, hoặc bấm phím chọn trái và chọn **OK** trong 1,5 giây.

Khi điện thoại hoặc bàn phím bị khóa, bạn có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình trong điện thoại.

Mã truy cập

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt**.

Để xác định cách điện thoại sử dụng các mã truy cập và cài đặt bảo mật, hãy chọn **Bình thường** > **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- Mã PIN (UPIN), được cung cấp cùng với thẻ SIM (USIM), giúp bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN2 (UPIN2), được cung cấp cùng với thẻ SIM (USIM), được yêu cầu khi truy cập một số dịch vụ nhất định.
- Mã PUK (UPUK) và PUK2 (UPUK2) có thể được cung cấp cùng thẻ SIM (USIM). Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK. Nếu mã không được cung cấp, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
- Mã bảo vệ giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Bạn có thể tạo và thay đổi mã này, và cài điện thoại yêu cầu mã. Giữ kỹ mã ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu quý khách quên mã và điện thoại bị khóa, điện thoại của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ. Phụ phí có thể áp dụng, và tất cả dữ liệu cá nhân trong thiết bị của quý khách sẽ bị xóa. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.
- Mật khẩu chặn cuộc gọi được yêu cầu khi sử dụng dịch vụ chặn cuộc gọi để hạn chế các cuộc gọi đến và từ điện thoại (dịch vụ mạng).

Khóa từ xa

Bạn có thể khóa điện thoại từ một điện thoại khác bằng cách sử dụng một tin nhắn văn bản (dài 5-20 ký tự). Để cho phép khóa điện thoại từ xa, và để xác định tin nhắn văn bản sẽ được sử dụng để khóa điện thoại, hãy chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Bảo mật** và chọn **Điện thoại và thẻ**

SIM > **Khóa máy từ xa**. Nhập nội dung tin nhắn, xác nhận nội dung, và nhập mã khóa.

Để khóa điện thoại, hãy gửi tin nhắn khóa điện thoại như tin nhắn văn bản tới số điện thoại di động của bạn. Để mở khóa điện thoại, chọn **Mở khóa**, và nhập mã khóa.

Giới thiệu về Tải về!

Chọn  > **Tải về!**.

Với Tải về!, bạn có thể khám phá, xem trước, mua, tải về, nâng cấp nội dung, dịch vụ, và ứng dụng. Trò chơi, nhạc chuông, hình nền, ứng dụng, và nhiều nội dung khác truy cập dễ dàng. Các mục nội dung được phân loại trong catalog và các thư mục do những nhà cung cấp dịch vụ khác nhau cung cấp. Nội dung khả dụng tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Tải về! sử dụng các dịch vụ mạng để truy cập vào các nội dung được cập nhật mới nhất. Để biết thêm thông tin về các mục dữ liệu khác khả dụng trong Tải về!, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất sản phẩm.

Tải về! liên tục nhận các bản cập nhật và cung cấp cho bạn nội dung mới nhất mà nhà cung cấp dịch vụ dành cho điện thoại của bạn.

Các mục nội dung có thể bị tính phí, nhưng thông thường bạn có thể xem trước những nội dung này mà không bị tính phí. Để có thêm thông tin về cước phí, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc nhà cung cấp mục nội dung này.

Để cập nhật nội dung trong Tải về! theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới nội dung**.

Dịch vụ Tải về! dần sẽ được thay thế bằng dịch vụ Cửa Hàng Ovi. Cửa Hàng Ovi cũng sẽ thay thế Tải về! trong menu chính của điện thoại.

Cắm tai nghe tương thích

Không kết nối các sản phẩm tạo ra tín hiệu xuất vì như thế có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện áp nào vào Đầu nối AV của Nokia AV.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.



Thông tin hữu ích

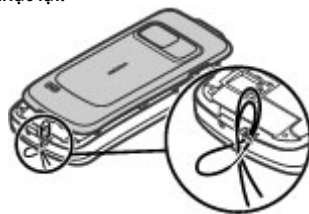
Hãy kiểm tra www.nokia.com/support hoặc trang web Nokia ở nước sở tại của quý khách để có tài liệu hướng dẫn sử dụng mới nhất, thông tin bổ sung, các nội dung được tải về, và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của quý khách.

Trợ giúp trên điện thoại ?

Điện thoại của bạn có các hướng dẫn để giúp sử dụng các ứng dụng trong điện thoại.

Dây đeo cổ tay

Xỏ dây đeo cổ tay và thắt chặt lại.



Để mở văn bản trợ giúp từ menu chính, hãy chọn  > **Ứng dụng** > **Trợ giúp** > **Trợ giúp** và chọn ứng dụng bạn muốn đọc hướng dẫn.

Khi một ứng dụng đang mở, để truy cập vào văn bản trợ giúp cho giao diện hiện tại, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp**.

Khi đọc hướng dẫn, để thay đổi cỡ chữ của văn bản trợ giúp, hãy chọn **Lựa chọn** > **Giảm cỡ phông** hoặc **Tăng cỡ phông**.

Bạn có thể tìm thấy các liên kết đến các chủ đề liên quan ở cuối văn bản trợ giúp. Nếu bạn chọn một từ gạch dưới, một giải thích ngắn sẽ hiển thị. Văn bản trợ giúp sử dụng các chỉ báo sau:  hiển thị một liên kết đến một chủ đề trợ giúp liên quan.  hiển thị một liên kết đến ứng dụng đang được nói đến.

Khi đọc hướng dẫn, để chuyển giữa văn bản trợ giúp và ứng dụng đang chạy ẩn, hãy bấm và giữ phím menu, sau đó chọn ứng dụng từ danh sách ứng dụng đang mở.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các bản cập nhật phần mềm có cung cấp những tính năng mới, chức năng nâng cao, và hiệu năng hoạt động được cải tiến. Quý khách có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Các bản cập nhật phần mềm có thể không khả dụng với tất cả các sản phẩm hoặc các biến thể của chúng. Có thể không phải tất cả các nhà điều hành đều có thể chấp thuận các phiên bản phần mềm mới nhất khả dụng.

Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy tính cá nhân (PC) tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows XP, hoặc Vista, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy tính cá nhân (PC).



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia.com.vn/softwareupdate hoặc trang web Nokia ở nước quý khách.

Nếu mạng di động của quý khách hỗ trợ cập nhật phần mềm, quý khách cũng có thể yêu cầu cập nhật từ thiết bị.

Điện thoại thỉnh thoảng có thể kiểm tra các bản cập nhật mới bằng Nokia Software Checker. Chọn  > **Cài đặt** > **Cập nhật PM**.



Mẹo: Để kiểm tra phiên bản phần mềm trong điện thoại, hãy nhập ***#0000#** trong màn hình chủ.

Bộ nhớ còn trống

Để xem dung lượng bộ nhớ khả dụng dành cho các loại dữ liệu khác nhau, chọn  > **Sắp xếp** > **Q. lý tập tin**.

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu bộ nhớ khả dụng gần hết.

Để làm trống bộ nhớ, chuyển dữ liệu vào một bộ nhớ thay thế (nếu có) hoặc máy tính tương thích.

Để xóa những dữ liệu bạn không còn cần đến, hãy sử dụng Trình quản lý tập tin hoặc ứng dụng tương ứng. Bạn có thể xóa các mục sau đây:

- Tin nhắn trong các thư mục trong Nhắn tin và tin nhắn e-mail đã tải xuống từ hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch

- Những ứng dụng được hiển thị trong Trình quản lý ứng dụng mà bạn không cần
- Các tập tin cài đặt (với tên mở rộng tập tin .sis hoặc .sisx) của các ứng dụng đã cài đặt. Sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy PC tương thích.
- Hình ảnh và các video clip trong Ảnh.

Kéo dài tuổi thọ pin

Việc sử dụng nhiều chức năng trên điện thoại cùng lúc sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin. Để tiết kiệm pin, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Các tính năng sử dụng kết nối Bluetooth, hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. Tắt kết nối Bluetooth khi không cần đến.
- Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không cố kết nối, không được kết nối với một điểm truy cập, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn.
- Nếu bạn đã chọn **Dữ liệu gói** > **Khi có** trong cài đặt kết nối, và không nằm trong vùng phủ sóng dữ liệu gói (GPRS),

thình thoảng điện thoại sẽ tìm cách thiết lập kết nối dữ liệu gói. Để kéo dài thời gian hoạt động của điện thoại, chọn **Dữ liệu gói** > **Khi cần**.

- Ứng dụng Bản đồ sẽ tải thông tin bản đồ mới về từ mạng khi bạn di chuyển đến các vùng mới trên bản đồ, điều này sẽ làm tăng mức tiêu thụ pin. Bạn có thể tắt chức năng tự động tải xuống các bản đồ mới từ mạng.
- Nếu tín hiệu của mạng di động có nhiều thay đổi trong vùng của bạn, điện thoại sẽ liên tục phải dò mạng hiện có. Điều này sẽ làm hao mòn pin.

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Mạng**.

Nếu chế độ mạng được cài là chế độ kép trong phần cài đặt mạng, điện thoại sẽ tìm kiếm mạng UMTS. Để cài điện thoại chỉ sử dụng mạng GSM, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Mạng** > **Chế độ mạng** > **GSM**.

- Đèn nền màn hình sẽ làm hao mòn pin. Trong cài đặt hiển thị, bạn có thể thay đổi thời gian chờ mà sau đó đèn nền sẽ tắt, điều chỉnh thiết bị cảm quang đo độ sáng. Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Hiển thị**.
- Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin. Để truy cập vào các ứng dụng không sử dụng, bấm và giữ phím menu, và chọn một ứng dụng.

Các chức năng gọi điện

Cuộc gọi thoại

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Khi điện thoại hoặc bàn phím bị khóa, bạn có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình trong điện thoại.

Gọi điện

Để gọi điện, nhập số điện thoại, bao gồm mã vùng, và bấm phím gọi.



Mẹo: Để gọi điện quốc tế, thêm dấu + thay cho mã trừu cập quốc tế, và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại.

Để kết thúc cuộc gọi hoặc để hủy cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để thực hiện cuộc gọi sử dụng các số liên lạc đã lưu, hãy mở danh bạ. Nhập chữ cái đầu tiên của tên, di chuyển đến tên, và bấm phím gọi.

Để gọi điện sử dụng nhật ký, bấm phím gọi để xem tối đa 20 số điện thoại bạn đã gọi hoặc cố gọi gần nhất. Di chuyển đến số điện thoại hoặc tên bạn muốn, và bấm phím gọi.

Để điều chỉnh âm lượng của một cuộc gọi hiện thời, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để chuyển từ một cuộc gọi thoại đến một cuộc gọi video **Lựa chọn** > **Chuyển sang c.gọi video**. Điện thoại sẽ kết thúc cuộc gọi thoại và thực hiện cuộc gọi video đến người nhận.

Dịch vụ cuộc gọi chờ

Bạn có thể trả lời cuộc gọi trong khi đang có một cuộc gọi khác. Để chức năng kích hoạt chờ cuộc gọi (dịch vụ mạng), hãy chọn **⚙** > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Cuộc gọi chờ**.

Để trả lời cuộc gọi chờ, bấm phím thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Để chuyển qua lại giữa hai cuộc gọi, chọn **Hoán đổi**. Để kết nối một cuộc gọi đến hoặc một cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện tại và tách bạn ra khỏi hai cuộc gọi này, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển**. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc. Để kết thúc cả hai cuộc gọi, hãy chọn **Lựa chọn** > **Tắt tất cả cuộc gọi**.

Quay số bằng khẩu lệnh

Thiết bị của bạn hỗ trợ lệnh thoại nâng cao. Lệnh thoại nâng cao không phụ thuộc vào giọng người nói, do đó bạn không cần ghi âm khẩu lệnh trước. Điện thoại sẽ tạo khẩu lệnh cho các mục trong danh bạ và so sánh khẩu lệnh được nói với khẩu lệnh đó. Chức năng nhận dạng giọng của điện thoại sẽ điều chỉnh theo giọng nói của người dùng chính để nhận dạng lệnh thoại tốt hơn.

Khẩu lệnh cho số liên lạc là tên được lưu cho số liên lạc. Để nghe khẩu lệnh tổng hợp, hãy chọn một số liên lạc và **Lựa**

chọn > **Chi tiết khẩu lệnh**. Cuộn đến chi tiết số liên lạc và chọn **Lựa chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Gọi bằng khẩu lệnh



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

1. Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, trong màn hình chính, hãy nhấn và giữ phím chọn phải. Nếu một tai nghe tương thích với phím tai nghe được gắn vào, hãy nhấn và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.
2. Một âm ngắn sẽ phát và thông báo **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên được lưu cho số liên lạc.
3. Thiết bị sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp cho số liên lạc được nhận dạng, đồng thời hiển thị tên và số của số liên lạc đó. Nếu bạn không muốn gọi số liên lạc đó, hãy chọn một số liên lạc khác từ danh sách các số liên lạc phù hợp trong vòng 2,5 giây, hoặc để hủy, hãy chọn **Thoát**.

Nếu nhiều số được lưu cho một tên, thiết bị sẽ chọn số mặc định, nếu được xác định. Nếu không, thiết bị sẽ chọn số có sẵn đầu tiên trong thẻ liên lạc. Bạn cũng có thể đọc tên và loại số điện thoại, chẳng hạn như số di động hoặc số nhà riêng.

Quay số nhanh

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh**.

Quay số nhanh cho phép bạn thực hiện cuộc gọi bằng cách bấm và giữ một phím số ở màn hình chủ.

Để kích hoạt chức năng quay số nhanh, chọn **Bật**.

Để gán một phím số cho một số điện thoại, chọn  > **Cài đặt** > **Gọi nhanh**. Di chuyển đến phím số (2 - 9) trên màn hình, và chọn **Lựa chọn** > **Gán**. Chọn số điện thoại bạn muốn từ danh sách liên lạc.

Để xóa số điện thoại được gán cho một phím số, di chuyển đến phím quay số nhanh, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Để sửa đổi số điện thoại được gán cho một phím số, di chuyển đến phím quay số nhanh, và chọn **Lựa chọn** > **Thay đổi**.

Thư thoại

Chọn  > **Cài đặt** > **H.thư c.gọi**.

Khi bạn lần đầu tiên mở ứng dụng Thư thoại (dịch vụ mạng), bạn sẽ được yêu cầu nhập số của hộp thư thoại của bạn.

Để gọi hộp thư thoại của bạn, di chuyển đến **Hộp thư thoại**, và chọn **Lựa chọn** > **Gọi hộp thư thoại**.

Nếu bạn đã cấu hình cài đặt cuộc gọi net cho điện thoại và đã có một hộp thư cuộc gọi internet, để gọi tới hộp thư, di chuyển đến hộp thư, và chọn **Lựa chọn** > **Gọi hộp thư Internet**.

Để gọi tới hộp thư ở màn hình chủ, bấm và giữ **1**; hoặc bấm **1** và sau đó bấm phím gọi. Chọn hộp thư bạn muốn gọi.

Để đổi số hộp thư, chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn** > **Đổi số**.

Gọi điện hội nghị

1. Để thực hiện một cuộc gọi hội nghị, nhập số điện thoại của một thành viên tham gia, và bấm phím gọi.
2. Khi thành viên đó trả lời, chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi mới**.
3. Khi bạn đã gọi điện thoại đến tất cả các thành viên, hãy chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** để nối các cuộc gọi thành một cuộc gọi hội nghị.

Để tắt tiếng micrô của điện thoại của bạn trong khi gọi, hãy chọn **Lựa chọn** > **Tắt tiếng**.

Để loại bỏ một thành viên khỏi cuộc gọi hội nghị, hãy chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Loại thành viên** và chọn thành viên.

Để thảo luận riêng với một thành viên của cuộc gọi hội nghị, hãy chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Riêng** và chọn thành viên.

Trả lời cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi, bấm phím gọi, hoặc mở nắp trượt.

Để cài điện thoại trả lời cuộc gọi khi mở nắp trượt, hãy chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **Th.tác với slide**.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để tắt nhạc chuông mà không trả lời cuộc gọi, chọn **Im lặng**.

Khi bạn có một cuộc gọi hoạt động và tính năng cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng) được kích hoạt, để trả lời cuộc gọi đến mới, hãy bấm phím gọi. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc.

Nhật ký cuộc gọi và dữ liệu

Chọn  > **Nhật ký**.

Để xem các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi gần đây, chọn **Cuộc gọi gần đây**.



Mẹo: Để xem các số đã gọi đi khi ở màn hình chủ, bấm phím gọi.

Để xem thời lượng của cuộc gọi đến và đi từ điện thoại, chọn **Thời lượng gọi**.

Để xem khối lượng dữ liệu được chuyển khi đang trong các kết nối dữ liệu gói, chọn **Dữ liệu gói**.

Cuộc gọi video

Gọi điện video

Để thực hiện một cuộc gọi video, hãy nhập số điện thoại hoặc chọn người nhận cuộc gọi từ danh sách liên lạc và chọn **Lựa chọn** > **Gọi** > **Cuộc gọi video**. Khi cuộc gọi video bắt đầu, camera điện thoại sẽ được kích hoạt. Nếu đang sử dụng camera, việc gửi video sẽ bị vô hiệu. Nếu người nhận cuộc gọi không muốn gửi video lại cho bạn, một hình tĩnh sẽ hiển thị thay cho video. Để xác định hình tĩnh được gửi từ điện thoại của bạn thay cho video, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Hình trong cuộc gọi video**.

Để vô hiệu gửi âm thanh, video, hoặc video và âm thanh, chọn **Lựa chọn** > **Tắt** > **Đang gửi âm thanh**, **Đang gửi video**, hoặc **Đ.gửi audio & video**.

Để điều chỉnh âm lượng cuộc gọi video hiện thời, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để sử dụng loa, chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt loa**. Để tắt loa và sử dụng tai nghe, chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt điện thoại**.

Để đổi vị trí của hình ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Hoán đổi hình ảnh**.

Để chỉnh tỷ lệ hình ảnh trên màn hình, chọn **Lựa chọn** > **Phóng** và di chuyển lên hoặc xuống.

Để kết thúc cuộc gọi video và gọi cuộc gọi thoại mới đến cùng người nhận, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển sang c.gọi thoại**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video,  sẽ hiển thị.

Để trả lời cuộc gọi video, bấm phím gọi. **Cho phép gửi hình video đến người gọi?** sẽ hiển thị. Để bắt đầu gửi hình ảnh video trực tiếp, chọn **Có**.

Nếu bạn không kích hoạt cuộc gọi video, bạn chỉ nghe được tiếng người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho hình ảnh video. Để thay thế màn hình màu xám bằng một bức ảnh tĩnh được chụp bằng camera trong điện thoại của bạn, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Hình trong cuộc gọi video**.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Cài đặt cuộc gọi

Cài đặt cuộc gọi

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Cuộc gọi**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Báo số cá nhân** — Hiển thị số điện thoại của bạn cho người bạn đang gọi.
- **Gửi ID cuộc gọi internet** — Hiển thị địa chỉ cuộc gọi internet cho người bạn đang gọi bằng cách sử dụng cuộc gọi internet.
- **Cuộc gọi chờ** — Cài điện thoại thông báo có cuộc gọi đến trong khi đang có một cuộc gọi (dịch vụ mạng).
- **Cuộc gọi Internet chờ** — Cài điện thoại thông báo có cuộc gọi internet mới đến trong khi đang có một cuộc gọi.
- **Báo c.gọi Internet** — Chọn **Bật** để cài điện thoại cảnh báo có cuộc gọi internet đến. Nếu chọn **Tắt**, bạn sẽ chỉ nhận được thông báo khi có cuộc gọi nhờ.
- **Từ chối c.gọi bằng t.nhắn** — Từ chối cuộc gọi, và gửi tin nhắn văn bản đến người gọi.
- **Tin văn bản** — Viết tin nhắn văn bản chuẩn để gửi đi khi bạn từ chối một cuộc gọi.
- **Video trg CG nhận được** — Cho phép hoặc từ chối gửi video trong một cuộc gọi video từ điện thoại.
- **Hình trong cuộc gọi video** — Hiển thị hình tĩnh nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video.
- **Tự động gọi lại** — Cài điện thoại tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.
- **H.thị thời lượng cuộc gọi** — Hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.
- **Chi tiết sau cuộc gọi** — Hiển thị thời lượng cuộc gọi sau khi gọi.
- **Quay số nhanh** — Kích hoạt chức năng quay số nhanh.
- **Phím bất kỳ** — Kích hoạt chức năng trả lời bằng cách bấm phím bất kỳ.

Chuyển hướng cuộc gọi

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Chuyển cuộc gọi**.

Chuyển cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc đến một số liên lạc khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn loại cuộc gọi để chuyển hướng và chọn trong số các tùy chọn sau:

- **Tất cả cuộc gọi thoại, Tất cả cuộc gọi data và video**, hoặc **Tất cả cuộc gọi fax** — Chuyển hướng tất cả các cuộc gọi thoại, dữ liệu, video, hoặc fax gửi đến. Bạn không thể trả lời các cuộc gọi, chỉ có thể chuyển hướng các cuộc gọi sang một số khác.
- **Khi máy bận** — Chuyển hướng cuộc gọi đến nếu đang có một cuộc gọi khác.
- **Khi không trả lời** — Chuyển hướng cuộc gọi đến sau khi điện thoại đổ chuông trong khoảng thời gian đã định. Chọn khoảng thời gian cho điện thoại đổ chuông trước khi chuyển hướng cuộc gọi.
- **Nếu không liên lạc được** — Chuyển cuộc gọi khi điện thoại tắt hoặc ngoài vùng phủ sóng.
- **Khi không sẵn sàng** — Chuyển hướng cuộc gọi nếu bạn đang có một cuộc gọi khác, không trả lời, hoặc tắt điện thoại hoặc ngoài vùng phủ sóng.

Để chuyển hướng cuộc gọi đến hộp thư thoại, hãy chọn kiểu cuộc gọi, chọn tùy chọn chuyển hướng và chọn **Lựa chọn** > **Bật** > **Đến hộp thư thoại**.

Để chuyển hướng cuộc gọi đến một số điện thoại khác, hãy chọn kiểu cuộc gọi, chọn tùy chọn chuyển hướng và chọn **Lựa chọn** > **Bật** > **Đến số khác**. Nhập số điện thoại, hoặc chọn **Tìm** để lấy số đã lưu trong Danh bạ.

Để kiểm tra trạng thái chuyển hướng hiện tại, di chuyển đến tùy chọn chuyển hướng, và chọn **Lựa chọn** > **Kiểm tra trạng thái**.

Để ngừng chuyển hướng cuộc gọi, di chuyển đến tùy chọn chuyển hướng, và chọn **Lựa chọn** > **Tắt**.

Chặn cuộc gọi

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Chặn cuộc gọi**.

Bạn có thể ngăn những cuộc gọi có thể được gọi đi hoặc được nhận về bằng điện thoại (dịch vụ mạng). Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Chức năng chặn cuộc gọi các tác dụng đối với tất cả các kiểu cuộc gọi.

Để chặn cuộc gọi, hãy chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cuộc gọi đi** — Ngăn chặn thực hiện các cuộc gọi thoại với điện thoại của bạn.
- **Cuộc gọi đến** — Chặn cuộc gọi đến.
- **Cuộc gọi quốc tế** — Chặn cuộc gọi quốc tế hoặc chuyển vùng.
- **Cuộc gọi đến khi chuyển vùng** — Chặn các cuộc gọi đến khi bạn đang ở nước ngoài.
- **Cuộc gọi quốc tế ngoại trừ các cuộc gọi trong nước** — Chặn các cuộc gọi ra nước ngoài hoặc vùng khác, nhưng cho phép gọi về nước của bạn.

Để kiểm tra trạng thái chặn cuộc gọi thoại, chọn tùy chọn chặn, và chọn **Lựa chọn** > **Kiểm tra trạng thái**.

Để hủy kích hoạt tất cả chặn cuộc gọi thoại, hãy chọn tùy chọn chặn cuộc gọi và chọn **Lựa chọn** > **Tắt tất cả số chặn**.

Để thay đổi mật khẩu chặn dùng để chặn các cuộc gọi thoại, fax và dữ liệu, chọn **Lựa chọn** > **Ch.sửa m.khẩu chặn c.gọi**. Nhập mã PIN hiện tại vào, sau đó nhập mã mới hai lần. Mật mã chặn cuộc gọi phải gồm bốn ký tự. Để có thêm chi tiết, hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt mạng

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Mạng**.

Để chọn chế độ mạng, chọn **Chế độ mạng** và **Chế độ song song, UMTS**, hoặc **GSM**. Ở chế độ kép, điện thoại sẽ tự động chuyển giữa hai mạng.



Mẹo: Việc chọn **UMTS** cho phép chuyển dữ liệu nhanh hơn, nhưng có thể làm hao pin và giảm tuổi thọ của pin. Ở những khu vực gần cả hai mạng GSM và UMTS, việc chọn **Chế độ song song** có thể gây ra việc nhảy liên tục giữa hai mạng, hiện tượng này cũng làm hao pin.

Để chọn nhà điều hành, chọn **Chọn nhà điều hành** và chọn **Thủ công** để chọn từ các mạng khả dụng, hoặc **Tự động** để cài điện thoại tự động chọn mạng.

Để cài điện thoại chỉ báo khi điện thoại được dùng trong mạng MCN, chọn **Hiển thị thông tin mạng** > **Bật**.

Chia sẻ video

Yêu cầu chia sẻ hình ảnh

Chức năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối UMTS. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về dịch vụ, tính khả dụng của mạng UMTS, và cước phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng chức năng chia sẻ video, bạn phải thực hiện theo các bước sau:

- Bảo đảm điện thoại đã được thiết lập các kết nối một chiều.
- Bảo đảm bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Nếu bạn di chuyển ra ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS trong một phiên chia sẻ video, phiên chia sẻ này sẽ dừng lại, nhưng cuộc gọi thoại sẽ tiếp tục.
- Bảo đảm cả người gửi và người nhận đã đăng ký mạng UMTS. Nếu bạn mời một người tham gia phiên chia sẻ video nhưng điện thoại của người nhận nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS, chưa cài đặt chia sẻ video, hoặc chưa thiết lập kết nối cá nhân, người nhận đó sẽ không nhận được lời mời. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Chia sẻ video trực tiếp hoặc video clip

Trong cuộc gọi thoại hoạt động, chọn **Lựa chọn** > **Dùng chung video**.

1. Để chia sẻ video trực tiếp trong khi gọi, chọn **Video trực tiếp**.

Để chia sẻ một video clip, hãy chọn **Video clip** và chọn clip bạn muốn chia sẻ.

Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Nếu điện thoại thông báo rằng video clip phải được chuyển đổi, chọn **OK**. Điện thoại phải có trình biên tập video để thực hiện việc chuyển đổi.

2. Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia được lưu trong danh sách liên lạc, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu

địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ hoặc số điện thoại của người nhận bao gồm cả mã quốc gia vào, và chọn **OK** để gửi thư mời. Điện thoại sẽ gửi thư mời đến địa chỉ SIP.

Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

Các tùy chọn trong khi chia sẻ

 Chỉnh tỷ lệ video (chỉ khả dụng với người gửi).

 Điều chỉnh độ sáng (chỉ khả dụng với người gửi).

 hoặc  Tắt hoặc bật micrô.

 hoặc  Bật hoặc tắt loa.

 hoặc  Tạm dừng hoặc tiếp tục chia sẻ video.

 Chuyển sang chế độ vừa màn hình (chỉ khả dụng với người nhận).

- Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Để lưu video trực tiếp bạn đã chia sẻ, chọn **Có** khi được nhắc. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn về vị trí của video đã lưu.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở lại giao diện chia sẻ video, và để tiếp tục chia sẻ, ở màn hình chủ, chọn **Lựa chọn** > **Tiếp tục**.

Cuộc gọi Internet

Giới thiệu về cuộc gọi internet

Với dịch vụ cuộc gọi internet (dịch vụ mạng), bạn có thể gọi và nhận cuộc gọi qua internet. Có thể thiết lập các cuộc gọi internet giữa các máy tính, giữa các điện thoại di động, và giữa một thiết bị VoIP và một điện thoại thông thường.

Để có thể sử dụng dịch vụ này, bạn phải đăng ký với dịch vụ, và có một tài khoản người sử dụng.

Để thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi internet, bạn phải ở trong vùng phủ sóng của mạng LAN không dây, và kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet.

Kích hoạt cuộc gọi internet

Chọn  > **Danh bạ** và chọn một dịch vụ cuộc gọi internet.

Để thực hiện và nhận cuộc gọi internet, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận thông số cài đặt kết nối cuộc gọi internet. Để kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, điện thoại phải nằm trong phạm vi phủ sóng của một mạng.

Để kích hoạt dịch vụ cuộc gọi internet, chọn **Lựa chọn** > **Bật dịch vụ**.

Để tìm các kết nối mạng LAN không dây (WLAN) khả dụng, chọn **Lựa chọn** > **Tìm WLAN**.

Gọi điện qua internet

Khi bạn đã kích hoạt chức năng gọi qua internet, bạn có thể thực hiện cuộc gọi internet từ tất cả các ứng dụng có thể sử dụng để thực hiện cuộc gọi thoại thông thường, chẳng hạn như danh sách liên lạc và nhật ký. Ví dụ, trong danh sách liên

lạc, hãy di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Gọi** > **Cuộc gọi Internet**.

Để thực hiện cuộc gọi internet ở màn hình chủ, hãy nhập số điện thoại hoặc địa chỉ internet vào, và chọn **C.gọi net**.

1. Để thực hiện một cuộc gọi internet đến một địa chỉ internet không bắt đầu bằng một chữ số, hãy bấm phím số bất kỳ ở màn hình chủ, sau đó bấm # trong vài giây để xóa màn hình và chuyển từ chế độ số sang chế độ chữ.
2. Nhập địa chỉ internet vào, và bấm phím gọi.

Quản lý các dịch vụ cuộc gọi internet

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Cài đặt net**.

Để thêm một dịch vụ cuộc gọi internet mới, chọn **Tải về**.

Media



Cảnh báo: Khi bạn sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe ở những nơi có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

Trình phát nhạc

Chọn  > **Ứng dụng** > **Nghe nhạc**.

Với Trình phát nhạc, bạn có thể nghe các tập tin nhạc, tạo và nghe các danh sách nhạc. Trình phát nhạc hỗ trợ các định dạng tập tin như là MP3 và AAC.

Cài đặt cuộc gọi internet

Chọn  > **Danh bạ**. Di chuyển sang trái, và chọn dịch vụ cuộc gọi internet từ danh sách.

Để xem hoặc chỉnh sửa cài đặt cuộc gọi internet, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Kết nối dịch vụ** — Chọn cài đặt đích cho kết nối cuộc gọi internet, và chỉnh sửa chi tiết đích.
Để thay đổi một đích, hãy di chuyển đến dịch vụ, và chọn **Thay đổi**.
- **Yêu cầu trạng thái** — Chọn có tự động chấp nhận các yêu cầu presence đến mà không cần hỏi xác nhận hay không.
- **Thông tin dịch vụ** — Xem thông tin kỹ thuật về dịch vụ đã chọn.

Phát một bài hát hoặc một phân đoạn podcast

Để thêm tất cả các bài hát và podcast vào thư viện nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Làm mới thư viện**.

Để phát một bài hát hoặc một hồi podcast, hãy chọn danh mục bạn muốn, và chọn bài hát hoặc hồi podcast.

Để sửa đổi âm thanh phát lại nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi, hoặc tăng âm trầm, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt âm thanh**.

Để trở về màn hình chủ và vẫn giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc.

Radio FM

Nghe radio

Chọn  > **Ứng dụng** > **Đài radio**.

Chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến trong khi đang nghe radio. Radio sẽ tắt tiếng khi có cuộc gọi.

Để dò tìm kênh, chọn  hoặc .

Nếu bạn đã lưu các kênh radio trong điện thoại, để đến kênh đã lưu kế tiếp hoặc trước đó, chọn  hoặc .

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bật loa** — Nghe radio bằng loa.
- **Đò thủ công** — Thay đổi tần số theo cách thủ công.
- **Danh mục đài** — Xem các kênh hiện có dựa trên vị trí (dịch vụ mạng).
- **Lưu đài** — Lưu kênh bạn hiện dò được vào danh sách kênh.
- **Đài** — Mở danh sách các kênh đã lưu.
- **Phát ở hình nền** — Trở về màn hình chủ trong khi đang phát đài FM chạy ẩn.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

RealPlayer

Với trình RealPlayer, bạn có thể xem lại các video clip hoặc thưởng thức các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước.

RealPlayer không nhất thiết hỗ trợ tất cả các dạng tập tin cũng như biến thể của các dạng tập tin.

Chọn  > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Phát video clip

Chọn  > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Để phát một video clip, chọn **Video clip**, và chọn một clip.

Để liệt kê các tập tin đã phát gần đây, trong giao diện chính của ứng dụng, chọn **Phát gần đây**.

Trong danh sách các video clip, di chuyển đến một clip, chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Sử dụng video** — Gán một video cho một số liên lạc hoặc cài làm kiểu chuông.
- **Chọn/Hủy dấu** — Đánh dấu các mục trong danh sách để gửi hoặc xóa nhiều mục cùng lúc.
- **Xem chi tiết** — Xem chi tiết của mục đã chọn, ví dụ như định dạng, độ phân giải, và thời lượng.
- **Cài đặt** — Chỉnh sửa các cài đặt cho phát video và xem video trực tuyến.

Máy ghi âm

Chọn  > **Ứng dụng** > **Ghi âm**.

Với ứng dụng Ghi âm, bạn có thể ghi lại các ghi nhớ thoại và các cuộc trò chuyện điện thoại.

Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

Để ghi một clip âm thanh, chọn .

Để ngừng ghi clip âm thanh, chọn .

Để nghe clip âm thanh, chọn .

Để chọn chất lượng ghi âm hoặc nơi bạn muốn lưu các clip âm thanh, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Định vị

Giới thiệu về GPS

Các tọa độ trong GPS được thể hiện bằng cách sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế. Sự sẵn có của các tọa độ này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ

Các clip âm thanh đã ghi được lưu trong thư mục Clip âm thanh trong Bộ sưu tập.

Để ghi lại một cuộc trò chuyện điện thoại, mở máy ghi âm trong khi nói chuyện điện thoại, và chọn . Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo cứ sau một khoảng thời gian đều đặn khi ghi âm.

bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Có thể bật hoặc tắt các phương pháp định vị khác nhau trong cài đặt định vị.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)

Điện thoại của bạn còn có cả chức năng GPS có hỗ trợ (A-GPS). A-GPS yêu cầu hỗ trợ mạng.

GPS Trợ giúp (A-GPS) được dùng để truy lục dữ liệu trợ giúp qua kết nối dữ liệu dạng gói, tính năng này giúp tính toán tọa độ vị trí hiện tại của bạn khi điện thoại đang thu tín hiệu từ các vệ tinh.

Khi bạn kích hoạt A-GPS, điện thoại sẽ nhận các thông tin vệ tinh hữu ích từ một server dữ liệu hỗ trợ qua mạng di động.

Với sự trợ giúp của dữ liệu có hỗ trợ, điện thoại của bạn có thể có được thông tin vị trí GPS nhanh hơn.

Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

Để tắt dịch vụ A-GPS, hãy chọn  > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS** và **Lựa chọn** > **Thiết lập định vị** > **Cách định vị** > **GPS hỗ trợ** > **Lựa chọn** > **Tắt**.

Bạn phải xác định một điểm truy cập internet trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia qua một kết nối dữ liệu gói. Điểm truy cập cho A-GPS có thể được xác định trong cài đặt định vị. Không thể sử dụng điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) cho dịch vụ này. Chỉ có thể sử dụng một điểm truy cập internet dữ liệu gói. Điện thoại sẽ yêu cầu bạn chọn điểm truy cập internet khi GPS được sử dụng lần đầu tiên.

Bản đồ



Chọn  > **Bản đồ** hoặc nhấn phím điều hướng.

Với Bản đồ, bạn có thể xem vị trí hiện tại của mình trên bản đồ, duyệt bản đồ của các thành phố và quốc gia khác nhau, đồng thời tìm kiếm địa chỉ và những nơi bạn quan tâm. Bạn cũng có thể lập kế hoạch các lộ trình và nhận hướng dẫn điều hướng cho người đi bộ và lái xe. Nếu bạn lưu vị trí và lộ trình ưa thích vào tài khoản Nokia, bạn có thể sắp xếp chúng thành các bộ sưu tập và đồng bộ các mục đã lưu giữa thiết bị di động và dịch vụ Bản đồ Ovi trên internet.

Bạn cũng có thể xem thông tin về thời tiết, giao thông, sự kiện, du lịch hoặc các chi tiết vị trí khác, nếu có sẵn cho quốc gia hoặc khu vực của bạn.

Khi sử dụng ứng dụng Bản Đồ lần đầu tiên, bạn có thể cần chọn một điểm truy cập internet để tải bản đồ về.

Khi bạn kết nối dữ liệu và duyệt bản đồ trên màn hình, một bản đồ mới sẽ tự động được tải về, nếu bạn duyệt đến một vùng không có trong bản đồ đã được tải về. Bạn cũng có thể sử dụng phần mềm Nokia Map Loader cho máy PC để tải bản đồ về từ internet. Để cài đặt Nokia Map Loader vào một máy PC tương thích, hãy chuyển đến trang www.nokia.com/maps.



Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).



Mẹo: Để tránh chi phí chuyển dữ liệu, bạn cũng có thể sử dụng Bản đồ mà không cần kết nối internet và duyệt bản đồ được lưu trong thiết bị hoặc trên thẻ nhớ, nếu có sẵn. Khi bạn sử dụng Bản đồ mà không kết nối internet, một số dịch vụ sẽ không có sẵn.

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Những nội dung như là hình ảnh vệ tinh, hướng dẫn, thông tin dự báo thời tiết, thông tin giao thông và những dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba độc lập với Nokia. Những nội dung này có thể không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không

nên chỉ dựa vào những nội dung nói trên và các dịch vụ liên quan.

Để biết thêm thông tin về ứng dụng Bản đồ trong điện thoại của bạn, hãy chuyển đến trang www.nokia.com/support.

Cột mốc

Với Cột mốc, bạn có thể lưu thông tin của những vị trí nhất định trong điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, như là kinh doanh, và thêm thông tin khác, như là địa chỉ, vào các vị trí này. Bạn có thể sử dụng các mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích, chẳng hạn như dữ liệu GPS.

Chọn  > **Ứng dụng** > **Cột mốc**.

Tọa độ trong GPS được thể hiện sử dụng hệ thống tọa độ WGS-84 quốc tế.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cột mốc mới** — Tạo một mốc mới. Để thực hiện một yêu cầu vị trí cho vị trí hiện thời của bạn, chọn **Vị trí hiện tại**. Để chọn vị trí trên bản đồ, hãy chọn **Chọn từ bản đồ**. Để nhập thông tin vị trí theo cách thủ công, hãy chọn **Nhập thủ công**.
- **Chỉnh sửa** — Chỉnh sửa và thêm thông tin vào một mốc đã lưu (ví dụ, địa chỉ đường phố).
- **Thêm vào loại** — Thêm mốc vào một danh mục trong Cột mốc. Chọn từng danh mục mà bạn muốn thêm mốc này vào.
- **Gửi** — Gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích. Các mốc đã nhận sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin.

Bạn có thể sắp xếp mốc theo các danh mục cài sẵn, và tạo các danh mục mới. Để chỉnh sửa và tạo các danh mục mốc mới, hãy mở tab danh mục, và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa loại**.

Dữ liệu GPS

Hướng dẫn định tuyến

Chọn  > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS** và **Điều hướng**.

Hãy khởi động hướng dẫn định tuyến ngoài trời. Nếu khởi động trong nhà, bộ nhận GPS có thể không nhận được thông tin cần thiết từ các vệ tinh.

Hướng dẫn định tuyến sử dụng một la bàn xoay trên màn hình điện thoại. Quả bóng tròn màu đỏ cho biết hướng đến đích, và khoảng cách tương đối đến đó sẽ được hiển thị bên trong vòng tròn của la bàn.

Hướng dẫn định tuyến được thiết kế để hiển thị tuyến đường thẳng và khoảng cách ngắn nhất đến đích, được đo theo đường thẳng. Bất cứ chướng ngại vật nào trên đường đi, như là tòa nhà hoặc các chướng ngại vật tự nhiên, sẽ không được tính đến. Sự khác biệt về độ cao không được xem xét đến khi tính khoảng cách. Hướng dẫn định tuyến sẽ chỉ được kích hoạt khi bạn di chuyển.

Để cài đích cho chuyến đi, chọn **Lựa chọn** > **Cài đích đến** và chọn một mốc làm đích, hoặc nhập tọa độ kinh độ và vĩ độ.

Để xóa đích đã được cài cho chuyến đi, chọn **Dừng điều hướng**.

Nhận thông tin vị trí

Chọn  > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS** và **Vị trí**.

Trong giao diện vị trí, bạn có thể xem thông tin về vị trí hiện thời của bạn. Ước tính về tính chính xác của vị trí sẽ được hiển thị.

Để lưu vị trí hiện tại làm mốc, chọn **Lựa chọn** > **Lưu vị trí**. Mốc là các vị trí có nhiều thông tin hơn, và chúng có thể được

sử dụng trong các ứng dụng tương thích và chuyển qua lại giữa các thiết bị tương thích.

Viết văn bản

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Abc cho biết kiểu nhập văn bản truyền thống.

ABC và **abc** cho biết kiểu chữ hoa và kiểu chữ thường.

Abc cho biết kiểu viết hoa đầu câu, có nghĩa là chữ cái đầu tiên của câu được viết hoa và các chữ cái còn lại được viết bằng chữ thường **123** cho biết chế độ số.

Để viết văn bản bằng bàn phím, bấm lặp lại một phím số, 2-9 cho đến khi ký tự được hiển thị. Điện thoại sẽ cung cấp nhiều ký tự ứng với một phím số hơn số ký tự được in trên mặt của phím số đó. Nếu chữ kế tiếp nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị và nhập chữ cái đó.

Để thêm số, bấm và giữ phím số.

Để chuyển giữa các kiểu chữ và chế độ khác nhau, bấm #.

Để nhập các dấu câu phổ biến nhất, bấm lặp lại **1** cho đến khi dấu câu mong muốn được hiển thị.

Để thêm các ký tự đặc biệt, bấm và giữ *.

Để chèn một dấu cách, bấm **0**. Để ngắt dòng, bấm phím **0** ba lần.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

1. Để bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, bấm nhanh phím **#** hai lần. Thao tác này sẽ bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán cho tất cả các trình soạn thảo trên điện thoại.  cho biết kiểu nhập văn bản tiên đoán đã được bật.

2. Để viết từ bạn muốn, bấm các phím **2-9**. Bấm mỗi phím một lần để nhập một chữ cái.

3. Khi bạn viết đúng một từ, di chuyển sang phải để xác nhận lại, hoặc bấm **0** để chèn khoảng trắng.

Nếu từ đó không đúng, hãy bấm * liên tục để xem từng từ tương ứng có trong từ điển.

Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó thì từ bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm từ vào từ điển, chọn **Chính tả**, nhập từ mới vào (tối đa 32 ký tự) bằng kiểu nhập văn bản tiên đoán, và chọn **OK**. Từ này sẽ được thêm vào từ điển. Khi từ điển đầy, một từ mới sẽ thay thế từ đã thêm vào cũ nhất.

Soạn phần đầu của từ ghép, để xác nhận phần này, di chuyển sang phải. Soạn phần sau của từ ghép. Để hoàn tất việc soạn từ ghép, bấm **0** để thêm khoảng trắng.

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Để sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống cho tất cả các trình chỉnh sửa, ở chế độ chờ, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt Bình thường** > **Cài đặt riêng**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Tắt. Kiểu nhập văn bản truyền thống được chỉ báo bằng biểu tượng  ở góc bên phải của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 1.1):

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 – 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

Lưu ý: Các ký tự tiếng Việt và dấu không được in trên bàn phím điện thoại thật.

Ví dụ để viết tiếng Việt, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Bấm phím **8** 4 lần để nhập chữ V
- Bấm phím **4** 3 lần để nhập chữ i
- Bấm phím **3** 4 lần để nhập chữ ê
- Bấm phím ***** 5 lần để nhập dấu nặng (.)
- Bấm phím **8** một lần để nhập chữ t

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.

1	2 aââbc	3 ddeêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôo
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ 7 ~	0	#

Hình 1.1

- Để xóa một nguyên âm có dấu, bạn cần xóa dấu trước, sau đó xóa nguyên âm.
- Để sửa dấu viết sai, di chuyển con trỏ sang bên phải nguyên âm và bấm * để thay đổi.
- Bạn có thể bấm và giữ * trong 2 giây để mở menu để chọn các ký tự đặc biệt giống như các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt khi ngôn ngữ được cài là tiếng Anh.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Để sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán, ở chế độ chờ, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt và Bình thường** > **Cài đặt riêng**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Bật. Kiểu nhập văn bản tiên đoán được chỉ báo bằng biểu tượng  ở góc bên trái của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 2.1):

1	2 aââbc	3 ddeêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôo
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên các phím số từ 2 đến 9 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

Lưu ý: Các ký tự tiếng Việt và dấu không được in trên bàn phím điện thoại thật.

Với sự hỗ trợ của kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn chỉ cần bấm mỗi phím một lần để nhập ký tự bạn muốn. Điện thoại sẽ đoán từ dựa vào kết hợp các phím đã bấm. Ví dụ, để viết tiếng Việt, bấm các phím **8, 4, 3, 6, 8** liên tiếp, mỗi phím một lần.

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.
- Trong các lần bấm phím đầu tiên, bạn có thể nhìn thấy những ký tự không giống như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được đúng từ sau khi tất cả các phím yêu cầu đã được bấm.
- Sau khi tất cả các phím yêu cầu đã được bấm nhưng bạn vẫn không có được từ bạn muốn, bấm ***** để hiển thị những từ khác khớp với kết hợp các phím bạn đã bấm.
- Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, từ bạn định viết không có trong từ điển. Bạn có thể thêm từ mới vào từ điển bằng cách chọn **Chính tả** và sau đó nhập từ sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống.
- Bạn có thể tắt Văn bản tiên đoán tạm thời bằng cách bấm **#** liên tục cho tới khi chỉ báo kiểu nhập văn bản tiên đoán hiển thị phía trên cùng màn hình.

Nhắn tin

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của

Thay đổi ngôn ngữ viết

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ viết khi viết văn bản. Ví dụ, nếu bạn bấm phím 6 liên tục để tới một ký tự cụ thể, việc thay đổi ngôn ngữ soạn thảo sẽ cho phép bạn truy cập vào các ký tự theo một thứ tự khác.

Nếu bạn đang viết văn bản sử dụng bảng chữ cái không phải là chữ Latinh cho các địa chỉ e-mail hoặc web chẳng hạn, bạn cần phải thay đổi ngôn ngữ viết. Để thay đổi ngôn ngữ soạn thảo, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn nhập** > **Ngôn ngữ soạn thảo**, và chọn một ngôn ngữ soạn thảo sử dụng các ký tự Latinh.

Sao chép và xóa văn bản

1. Để chọn các chữ cái và các từ, bấm và giữ **#**, và cùng lúc di chuyển sang trái hoặc sang phải. Để chọn các dòng văn bản, bấm và giữ **#**, và cùng lúc di chuyển lên hoặc xuống.
2. Để sao chép văn bản, hãy bấm và giữ phím **#**, đồng thời chọn **Sao chép**.

Để xóa văn bản đã chọn, hãy bấm phím xóa **C**.

3. Để dán văn bản, hãy di chuyển đến vị trí bạn muốn, bấm và giữ phím **#**, đồng thời chọn **Dán**.

tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Giao diện chính của menu Nhắn tin

Chọn  > **Nhắn tin** (dịch vụ mạng).

Để tạo một tin nhắn mới, chọn **Tin nhắn mới**.



Mẹo: Bạn có thể sử dụng các văn bản trong thư mục Mẫu trong Thư mục riêng để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.

Menu nhắn tin có chứa các thư mục sau:

-  **Hộp thư đến** — Chứa các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá.
-  **Thư mục riêng** — Sắp xếp tin nhắn vào các thư mục.
-  **Hộp thư mới** — Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến.
-  **Nháp** — Các tin nhắn nháp chưa gửi sẽ được lưu ở đây.
-  **Tin đã gửi** — Chứa các tin nhắn mới nhất đã gửi, ngoại trừ các tin nhắn được gửi qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể thay đổi số tin nhắn cần lưu trong thư mục này.
-  **Hộp thư đi** — Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.
-  **Báo cáo** — Bạn có thể yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Soạn và gửi tin nhắn

Chọn  > **Nhắn tin**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Trước khi bạn có thể soạn tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải có thông số cài đặt kết nối phù hợp.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của các tin nhắn e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của server e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư mục Hộp thư đi, và thành thạo điện thoại sẽ tìm cách gửi lại tin nhắn. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và việc liên tục tìm cách gửi lại e-mail có thể làm tăng chi phí chuyển dữ liệu. Trong thư mục Hộp thư đi, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục Nháp.

1. Chọn **Tin nhắn mới** > **Tin nhắn** để gửi một tin nhắn văn bản hoặc đa phương tiện (MMS), **Tin nhắn âm thanh** để gửi một tin nhắn đa phương tiện có bao gồm một đoạn âm thanh, hoặc **E-mail** để gửi một tin nhắn e-mail.
2. Trong trường Đến, bấm phím di chuyển để chọn người hoặc nhóm người nhận trong danh bạ, hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào. Để thêm dấu chấm phẩy (;) phân cách người nhận, bấm *. Bạn cũng có thể sao chép và dán số điện thoại hoặc địa chỉ trong clipboard.
3. Trong trường chủ đề, nhập chủ đề của e-mail. Để thay đổi các trường hiển thị, chọn **Lựa chọn** > **Trường tiêu đề tin nhắn**.

4. Trong trường tin nhắn, viết tin nhắn. Để chèn một mẫu hoặc ghi chú, chọn **Lựa chọn** > **Chèn nội dung** > **Chèn văn bản** > **Khuôn mẫu** hoặc **Chú ý**.
5. Để thêm một tập tin media vào một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Chèn nội dung**, loại hoặc nguồn tập tin, và tập tin mong muốn. Để chèn danh thiếp, trang trình chiếu hoặc tập tin nào đó vào tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Chèn nội dung** > **Chèn khác**.
6. Để chụp một hình hoặc ghi một đoạn âm thanh hoặc video clip mới cho một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Chèn nội dung** > **Chèn hình ảnh** > **Mới**, **Chèn Video clip** > **Mới**, or **Chèn clip âm thanh** > **Mới**.
7. Để thêm tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Lựa chọn** và loại tập tin đính kèm. Các phần đính kèm chỉ báo bởi biểu tượng .
8. Để gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**, hoặc bấm phím gọi.



Lưu ý: Thông báo hoặc biểu tượng đã gửi tin nhắn trên màn hình điện thoại không có nghĩa là người nhận đã nhận được tin nhắn.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu trọng âm, các dấu khác, hoặc một số tùy chọn ngôn ngữ sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Bạn không thể gửi các video clip được lưu ở dạng tập tin MP4 hoặc có kích cỡ vượt quá giới hạn của mạng vô tuyến trong một tin nhắn đa phương tiện.

Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Để lưu dữ liệu từ tin nhắn này, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn tắt (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Trình đọc tin nhắn

Với Trình đọc tin nhắn, bạn có thể nghe các tin nhắn và e-mail văn bản, đa phương tiện và âm thanh.

Để nghe các tin nhắn hoặc e-mail mới trong màn hình chủ, bấm và giữ phím chọn trái cho đến khi Trình đọc tin nhắn bắt đầu.

Để nghe tin nhắn từ Hộp thư đến của bạn hoặc nghe e-mail từ Hộp thư của bạn, di chuyển đến tin nhắn đó, và chọn **Lựa chọn** > **Nghe**. Để kết thúc việc đọc, bấm phím kết thúc.

Để tạm ngưng phát và tiếp tục đọc, bấm phím di chuyển. Để chuyển đến tin nhắn kế tiếp, di chuyển sang phải. Để phát lại tin nhắn hoặc e-mail hiện tại, di chuyển sang trái. Để chuyển

đến tin nhắn trước, di chuyển sang trái tại phần đầu tin nhắn đó.

Để xem tin nhắn hoặc e-mail hiện tại ở định dạng văn bản không có âm thanh, chọn **Lựa chọn** > **Xem**.

E-mail

Cài đặt e-mail

Với trình hướng dẫn cài đặt e-mail của Nokia, bạn có thể cài đặt tài khoản e-mail công ty của bạn, chẳng hạn như Microsoft Outlook, Mail for Exchange, hoặc Intellisync, và tài khoản e-mail internet.

Khi cài đặt e-mail công ty, bạn có thể được nhắc nhập tên server cho địa chỉ e-mail của bạn. Hãy hỏi phòng IT của công ty để biết chi tiết.

1. Để khởi động trình hướng dẫn, hãy vào màn hình chủ, di chuyển đến trình hướng dẫn cài đặt e-mail, và bấm phím di chuyển.
2. Nhập địa chỉ e-mail và mật khẩu của bạn. Nếu trình hướng dẫn không thể tự động cấu hình cài đặt e-mail, bạn cần chọn loại tài khoản e-mail và nhập các thông số cài đặt có liên quan của tài khoản.

Nếu điện thoại có chứa bất kỳ ứng dụng e-mail nào khác, những ứng dụng được cung cấp cho bạn khi khởi động trình hướng dẫn cài đặt e-mail.

Gửi e-mail

Chọn  > **Nhắn tin**.

1. Chọn hộp thư và chọn **Lựa chọn** > **Soạn email**.

2. Trong trường Đến, hãy nhập địa chỉ e-mail của người nhận. Nếu địa chỉ e-mail của người nhận có thể tìm thấy trong Danh bạ, hãy nhập tên người nhận, và chọn người nhận từ các gợi ý tên phù hợp. Nếu bạn thêm nhiều người nhận, hãy chèn ; để tách biệt các địa chỉ e-mail. Sử dụng trường Cc để gửi bản sao đến người nhận khác, hoặc trường Bcc để gửi bản sao ngầm đến người nhận. Nếu trường Bcc không hiển thị, chọn **Lựa chọn** > **Khác** > **Hiển thị Bcc**.

3. Trong trường Chủ đề, nhập chủ đề của email.

4. Nhập nội dung tin nhắn vào khu vực văn bản.

5. Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Thêm phần đính kèm** — Thêm tập tin đính kèm vào tin nhắn.
- **Ưu tiên** — Cài mức độ ưu tiên của tin nhắn.
- **Gắn cờ** — Đánh dấu tin nhắn bằng cờ để theo dõi.
- **Chèn mẫu** — Chèn văn bản từ mẫu.
- **Thêm người nhận** — Thêm người nhận vào tin nhắn từ Danh bạ.
- **Chỉnh sửa tùy chọn** — Cắt, sao chép, hoặc dán văn bản đã chọn.
- **Tùy chọn nhập** — Bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, hoặc chọn ngôn ngữ viết.

6. Chọn **Lựa chọn** > **Gửi**.

Đọc e-mail

Chọn  > **Nhắn tin**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Để đọc một e-mail đã nhận, chọn **Hộp thư**, và chọn tin nhắn đó từ danh sách.

Để trả lời cho người gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Trả lời**. Để trả lời cho người gửi và tất cả những người nhận khác, chọn **Lựa chọn** > **Trả lời tất cả**.

Để gửi chuyển tiếp tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển tiếp**.

Tải về tập tin đính kèm

Chọn **Hộp thư** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để xem tập tin đính kèm trong một e-mail đã nhận, hãy di chuyển đến trường đính kèm, và chọn **Lựa chọn** > **Hành động**. Nếu có một tập tin đính kèm trong tin nhắn, chọn **Mở** để mở tập tin đính kèm. Nếu có nhiều tập tin đính kèm, chọn **Xem danh sách** để xem danh sách cho thấy những tập tin đính kèm nào đã hoặc chưa được tải về.

Để tải tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm từ danh sách về điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tải xuống** hoặc **Tải xuống tất cả**. Các tập tin đính kèm không được lưu vào điện thoại, và sẽ bị xóa khi bạn xóa tin nhắn.

Để lưu tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm vào điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Lưu** hoặc **Lưu tất cả**.

Để mở tập tin đính kèm đã chọn, đã tải về, chọn **Lựa chọn** > **Hành động** > **Mở**.

Ngắt kết nối với hộp thư

Chọn **Hộp thư** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để hủy việc đồng bộ giữa điện thoại và server e-mail, và để thao tác với e-mail mà không có kết nối không dây, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển sang k0 tr.tuyến**. Nếu hộp thư không có tùy chọn **Chuyển sang k0 tr.tuyến**, chọn **Lựa chọn** > **Thoát** để ngắt kết nối khỏi hộp thư.

Để bắt đầu đồng bộ hóa lại, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển sang trực tuyến**.

Cài đặt chung cho e-mail

Chọn **Hộp thư** > **Nhắn tin**, chọn hộp thư, và **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Cài đặt chung** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bố cục d.sách tin nhắn** — Chọn hiển thị một hoặc hai dòng văn bản của e-mail trong Hộp thư đến.
- **Xem trước nội dung** — Chọn có hoặc không xem trước tin nhắn khi di chuyển qua danh sách e-mail trong Hộp thư đến.
- **Chia tiêu đề** — Chọn **Bật** để có thể mở rộng hoặc thu nhỏ danh sách e-mail.
- **Thông báo tải xuống** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị thông báo khi một tập tin đính kèm e-mail đã được tải về.
- **Màn hình chủ** — Xác định số lượng dòng e-mail được hiển thị trên vùng thông tin của màn hình chủ.

ActiveSync

Việc sử dụng Mail for Exchange chỉ giới hạn trong việc đồng bộ hóa thông tin trình quản lý thông tin cá nhân (PIM) qua

kết nối không dây giữa thiết bị Nokia và máy chủ Microsoft Exchange được cho phép.

Nhắn Tin Nokia

Dịch vụ Nhắn Tin Nokia sẽ tự động chuyển e-mail từ địa chỉ e-mail hiện có của bạn về điện thoại. Bạn có thể đọc, trả lời, và sắp xếp e-mail trong khi di chuyển. Dịch vụ Nhắn Tin Nokia tương thích với một số nhà cung cấp e-mail internet thường được sử dụng cho e-mail cá nhân, chẳng hạn như dịch vụ e-mail của Google.

Dịch vụ Nhắn Tin Nokia có thể bị tính phí. Để biết thông tin về những khoản phí có thể phải trả, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc với dịch vụ Nhắn Tin Nokia.

Dịch vụ Nhắn Tin Nokia phải được mạng của bạn hỗ trợ và có thể không có sẵn ở tất cả các khu vực.

Để thiết lập dịch vụ Nhắn tin Nokia, hãy sử dụng hướng dẫn thiết lập E-mail.

Để thêm thông tin, hãy chuyển đến trang www.email.nokia.com.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Chọn  > **Nhắn tin** và **Lựa chọn** > **Tin nhắn SIM**.

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

1. Chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** hoặc **Chọn tất cả** để đánh dấu các tin nhắn.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Sao chép**. Một danh sách các thư mục sẽ được mở ra.

3. Để bắt đầu sao chép, chọn một thư mục. Để xem các tin, mở thư mục này.

Tin nhắn quảng bá

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Tin quảng bá**.

Tin quảng bá (dịch vụ mạng) cho phép bạn nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau, ví dụ như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, từ nhà cung cấp dịch vụ. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng.

Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá qua mạng UMTS. Kết nối dữ liệu gói có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Lệnh dịch vụ

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Lệnh dịch vụ**.

Với các lệnh dịch vụ (dịch vụ mạng), bạn có thể nhập và gửi các yêu cầu dịch vụ (còn gọi là lệnh USSD), ví dụ như các lệnh kích hoạt dịch vụ mạng, đến nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng.

Cài đặt nhắn tin

Các thông số cài đặt có thể được cấu hình sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc bạn có thể nhận chúng dưới dạng tin nhắn. Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, hãy điền vào các trường được đánh dấu **Phải xác định** hoặc dấu sao.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp

dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Cài đặt tin nhắn văn bản

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn văn bản**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Trung tâm nhắn tin** — Xem danh sách gồm tất cả các trung tâm nhắn tin đã được xác định.
- **Tr.tâm nhắn tin đg dùng** — Chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.
- **Mã hóa ký tự** — Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.
- **Nhận báo cáo** — Chọn yêu cầu mạng gửi hoặc không gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- **Thời hạn lưu tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.
- **Gửi tin dạng** — Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang các dạng tin khác không.
- **Kết nối ưu tiên** — Chọn kết nối để sử dụng.
- **T.lời qua cùng t.tâm n.tin** — Chọn nếu bạn muốn trả lời tin nhắn sử dụng cùng số trung tâm dịch vụ nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Chọn  > **Nhắn tin** và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin đa phương tiện**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Kích cỡ hình** — Xác định kích thước của tin nhắn đa phương tiện.
- **Chế độ soạn MMS** — Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ báo cho bạn biết nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn có thể không được hỗ trợ bởi người nhận. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ không cho bạn gửi tin nhắn không được hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Trống**.
- **Đ.truy cập đang dùng** — Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.
- **Tải tin đa phg tiện** — Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn, nếu có. Để tự động nhận tin nhắn khi ở trong mạng chủ, chọn **T.động trg mạng chủ**. Khi ở bên ngoài mạng chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng chủ. Chọn **Thủ công** để tải tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin theo cách thủ công, hoặc chọn **Tắt** để ngăn không cho nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện nào. Không phải tất cả mọi khu vực đều hỗ trợ tự động tải về.
- **Cho phép t.nhắn nặc danh** — Từ chối tin nhắn từ những người gửi không xác định.
- **Nhận tin quảng cáo** — Nhận quảng cáo bằng tin nhắn đa phương tiện (dịch vụ mạng).
- **Nhận thông báo** — Hiện thị trạng thái của những tin nhắn đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).
- **Từ chối gửi báo cáo** — Ngăn không cho điện thoại gửi báo cáo gửi cho những tin nhắn đã nhận.
- **Tính hiệu lực của tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không

thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong khoảng thời gian này, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Dịch vụ này yêu cầu sự hỗ trợ của mạng để cho biết rằng một tin nhắn được gửi đi đã được nhận hoặc đọc. Tùy thuộc vào mạng và các tình huống khác, thông tin này có thể không luôn đáng tin cậy.

Cài đặt tin dịch vụ web

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn dịch vụ**.

Chọn nhận hoặc không nhận tin dịch vụ. Nếu bạn muốn điện thoại tự động kích hoạt trình duyệt và bắt đầu kết nối mạng để tải nội dung khi nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Tải tin nhắn** > **Tự động**.

Cài đặt tin nhắn quảng bá

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết các chủ đề hiện có và mã số chủ đề liên quan.

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin quảng bá**.

Danh bạ

Giới thiệu Danh bạ

Chọn  > **Danh bạ**.

Với Danh Bạ, bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc, ví dụ như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, và địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể gán kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh thu nhỏ cho một số liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp nhận** — Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn quảng bá.
- **Ngôn ngữ** — Chọn ngôn ngữ để nhận các tin nhắn: **Tất cả**, **Đã chọn**, hoặc **Mục khác**.
- **Xác định chủ đề** — Chọn để điện thoại tự động hoặc không tự động tìm kiếm các mã số chủ đề mới, và lưu những mã số mới không có tên vào danh sách chủ đề.

Cài đặt khác

Chọn  > **Nhắn tin** và **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Mục khác**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lưu tin đã gửi** — Chọn lưu hoặc không lưu bản sao của các tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, hoặc e-mail mà bạn đã gửi vào thư mục **Tin đã gửi** của ứng dụng này.
- **Số tin lưu** — Xác định xem có bao nhiêu tin nhắn đã gửi sẽ được lưu vào thư mục các tin đã gửi cùng lúc. Khi đã đạt giới hạn đó, tin nhắn cũ nhất sẽ bị xóa.
- **Bộ nhớ đang dùng** — Chọn bộ nhớ bạn muốn lưu tin nhắn.

nhóm liên lạc, cho phép bạn liên lạc với nhiều số liên lạc cùng lúc, và gửi thông tin liên lạc đến các thiết bị tương thích.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng ►, di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.

Thao tác với các số liên lạc

Chọn  > **Danh bạ**.

Để tạo một số liên lạc, chọn **Lựa chọn** > **Liên lạc mới**, và nhập chi tiết của số liên lạc này.

Để sao chép các số liên lạc từ thẻ nhớ (nếu có), chọn **Lựa chọn** > **Tạo sao lưu** > **Thẻ nhớ sang máy**.

Để tìm số liên lạc, hãy bắt đầu nhập tên của số liên lạc vào trường tìm kiếm.

Để chuyển sang chế độ tìm kiếm tiên đoán, chọn **Lựa chọn** > **Bật tìm kiếm tiên đoán**.

Để tìm số liên lạc ở chế độ tìm kiếm tiên đoán, hãy bắt đầu nhập tên của số liên lạc vào trường tìm kiếm. Để di chuyển đến gợi ý phù hợp kế tiếp, bấm *.

Thông tin vị trí

Việc sử dụng thông tin Bản đồ và các dịch vụ có thể bị giới hạn bởi cấp phép bạn đã mua.



Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Chọn  > **Danh bạ**.

Để thêm thông tin vị trí vào một số liên lạc từ ứng dụng Bản đồ, hãy di chuyển đến số liên lạc đó và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa** > **Lựa chọn** > **Thêm địa điểm**.

Nếu bạn đã thêm thông tin vị trí vào một số liên lạc từ Bản đồ, bạn có thể xem vị trí này trên bản đồ. Di chuyển đến số liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị trong Bản đồ**.

Tạo các nhóm liên lạc

Chọn  > **Danh bạ**.

1. Để tạo một nhóm liên lạc, hãy di chuyển đến từng số liên lạc bạn muốn thêm vào nhóm, và chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn**.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Nhóm** > **Thêm vào nhóm** > **Tạo nhóm mới**, và nhập tên cho nhóm.

Nếu bạn muốn tạo cuộc gọi hội nghị đến nhóm này bằng dịch vụ hội nghị, hãy xác định các lựa chọn sau:

- **Số dịch vụ hội nghị** — Nhập số dịch vụ cuộc gọi hội nghị.
- **ID dịch vụ hội nghị** — Nhập ID cuộc gọi hội nghị.
- **PIN dịch vụ hội nghị** — Nhập mã PIN cuộc gọi hội nghị.

Để thực hiện một cuộc gọi hội nghị đến nhóm này bằng dịch vụ hội nghị, chọn nhóm, di chuyển sang phải, và chọn **D.vụ c.gọi hội nghị**.

Tìm số liên lạc trong cơ sở dữ liệu từ xa

Để kích hoạt tính năng tìm số liên lạc từ xa, hãy chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Danh bạ** > **Server tìm kiếm từ xa**. Bạn phải xác định một server từ xa trước khi có thể tìm kiếm số liên lạc từ xa.

Để tìm số liên lạc trong cơ sở dữ liệu từ xa, chọn **Danh bạ** > **Lựa chọn** > **Tìm từ xa**. Nhập tên của số liên lạc bạn muốn tìm, và chọn **Tìm kiếm**. Điện thoại sẽ thiết lập một kết nối dữ liệu đến cơ sở dữ liệu từ xa.

Để tìm số liên lạc trong màn hình chủ, hãy bắt đầu nhập các ký tự trong màn hình chủ, và chọn cơ sở dữ liệu từ các gợi ý phù hợp.

Để thay đổi cơ sở dữ liệu danh bạ từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Danh bạ** > **Server tìm kiếm từ xa**. Cài đặt này ảnh hưởng tới cơ sở dữ liệu được sử dụng trong ứng dụng Danh bạ và ứng dụng Lịch và màn hình chủ, nhưng không ảnh hưởng tới cơ sở dữ liệu được dùng cho e-mail.

Quản lý các thư mục danh bạ

Chọn  > **Danh bạ**.

Bạn có thể cài đặt các thư mục danh bạ từ ứng dụng Tài về.

Để thay đổi thư mục danh bạ hiện đang sử dụng, chọn vùng phía trên danh sách liên lạc, và chọn từ các thư mục khả dụng.

Để sắp xếp các thư mục danh bạ, chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp danh bạ** và chọn thư mục bạn muốn di chuyển.

Gán nhạc chuông cho các số liên lạc

Chọn  > **Danh bạ**.

Lịch

Giới thiệu về Lịch

Chọn  > **Lịch**.

Để gán nhạc chuông cho một số liên lạc, chọn số liên lạc, **Lựa chọn** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông. Nhạc chuông sẽ phát khi số liên lạc này gọi cho bạn.

Để gán nhạc chuông cho một nhóm liên lạc, hãy chọn nhóm liên lạc, **Lựa chọn** > **Nhóm** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông.

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông mặc định** trong danh sách các kiểu chuông.

Thay đổi cài đặt Danh bạ

Chọn  > **Danh bạ**.

Để thay đổi cài đặt của ứng dụng Danh bạ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Danh bạ** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Số liên lạc hiển thị** — Chọn bộ nhớ hiển thị các số liên lạc.
- **Bộ nhớ lưu mặc định** — Chọn bộ nhớ mặc định để lưu các số liên lạc.
- **Hiển thị tên** — Thay đổi cách hiển thị tên của các số liên lạc.
- **D.sách l.li lạc mặc định** — Chọn thư mục danh bạ nào sẽ được mở khi mở ứng dụng Danh bạ.
- **Server tìm kiếm từ xa** — Thay đổi cơ sở dữ liệu danh bạ từ xa. Tùy chọn này chỉ khả dụng nếu nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ cơ sở dữ liệu danh bạ từ xa.

Với lịch, bạn có thể tạo và xem các sự kiện và cuộc hẹn được lập biểu, và chuyển giữa các giao diện lịch khác nhau.

Trong giao diện tháng, các mục nhập lịch được đánh dấu bằng một hình tam giác. Các mục nhập ngày kỷ niệm cũng được đánh dấu bằng dấu chấm than. Các mục nhập của ngày đã chọn được hiển thị dưới dạng danh sách.

Để mở các mục nhập lịch, hãy chọn một giao diện lịch và chọn một mục nhập.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng ►, di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.

Tạo các mục lịch

Chọn  > **Lịch**.

Bạn có thể tạo các kiểu mục lịch sau:

- Mục cuộc họp nhắc nhở bạn về các sự kiện có ngày tháng và thời gian cụ thể.
- Yêu cầu họp là các lời mời bạn gửi đến những người tham dự. Trước khi bạn có thể tạo yêu cầu họp, bạn phải cài một hộp thư tương thích được cấu hình tới điện thoại.
- Các mục ghi nhớ có liên quan đến cả ngày nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày.
- Các mục ngày kỷ niệm sẽ nhắc bạn về ngày sinh nhật và những ngày đặc biệt. Chúng đề cập đến một ngày nhất định nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày. Các mục ngày kỷ niệm sẽ được lặp lại hàng năm.
- Các mục công việc sẽ nhắc bạn về công việc có ngày đến hạn nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày.

Để tạo một mục lịch, chọn một ngày, **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** và loại mục nhập.

Để cài độ ưu tiên cho mục cuộc họp, chọn **Lựa chọn** > **Ưu tiên**.

Để xác định cách xử lý mục trong quá trình đồng bộ hóa, chọn **Riêng** để ẩn mục không để người khác xem nếu lịch có sẵn trực tuyến, **Chung** để cho phép người khác xem mục, hoặc **Không** để không sao chép mục sang máy tính.

Để gửi mục đến một điện thoại tương thích, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**.

Để tạo một yêu cầu họp cho một mục cuộc họp, chọn **Lựa chọn** > **Thêm người tham gia**.

Tạo yêu cầu họp

Chọn  > **Lịch**.

Trước khi bạn có thể tạo yêu cầu họp, bạn phải cài một hộp thư tương thích được cấu hình cho điện thoại.

Để tạo một mục cuộc họp:

1. Để tạo một mục cuộc họp, chọn một ngày và **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** > **Mời họp**.
2. Nhập tên của những thành viên tham gia được yêu cầu. Để thêm tên từ danh bạ của bạn, nhập vài ký tự đầu tiên và chọn từ các kết quả khớp được đề xuất. Để thêm các thành viên tùy ý, chọn **Lựa chọn** > **Thêm người tham gia**.
3. Nhập chủ đề.
4. Nhập ngày giờ bắt đầu và kết thúc, hoặc chọn **Sự kiện cả ngày**.
5. Nhập địa điểm.
6. Cài âm báo cho mục nếu cần thiết.

7. Đối với cuộc họp định kỳ, cài thời gian định kỳ, và nhập ngày kết thúc.

8. Nhập phần mô tả.

Để cài độ ưu tiên cho yêu cầu họp, chọn **Lựa chọn** > **Ưu tiên**.

Để gửi yêu cầu họp, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**.

Địa điểm họp

Việc sử dụng thông tin Bản đồ và các dịch vụ có thể bị giới hạn bởi cấp phép bạn đã mua.



Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Khi chỉnh sửa một mục nhập cuộc họp hoặc yêu cầu họp, để thêm thông tin vị trí từ ứng dụng Bản đồ, hãy di chuyển đến trường vị trí, và chọn **Lựa chọn** > **Thêm địa điểm**.

Nếu bạn đã thêm thông tin vị trí vào một mục nhập cuộc họp hoặc yêu cầu họp từ Bản đồ, bạn có thể xem vị trí này trên bản đồ. Mở mục nhập cuộc họp hoặc yêu cầu họp, và chọn **H.thị trong Bản đồ**.

Giao diện lịch

Chọn > **Lịch**.

Bạn có thể chuyển giữa các giao diện sau:

- Giao diện tháng hiển thị tháng hiện tại và các mục nhập lịch của ngày đã chọn dưới dạng danh sách.
- Giao diện tuần hiển thị các sự kiện trong tuần đã chọn trong hộp bảy ngày.
- Giao diện ngày hiển thị các sự kiện trong ngày đã chọn được nhóm thành các khoảng thời gian theo thời gian bắt đầu.
- Giao diện công việc hiển thị tất cả các mục công việc.
- Chế độ xem sổ tay sẽ hiển thị các sự kiện cho ngày đã chọn trong một danh sách.

Để thay đổi giao diện, chọn **Lựa chọn** > **Đổi giao diện** và chọn giao diện bạn muốn.



Mẹo: Để mở giao diện tuần, chọn số tuần.

Để di chuyển đến ngày kế tiếp hoặc trước đó trong giao diện tháng, tuần, ngày, và lịch, chọn ngày bạn muốn.

Để thay đổi giao diện mặc định, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Xem dạng mặc định**.

Ảnh

Giới thiệu về Ảnh

Chọn  > **Bộ sưu tập** > **Hình ảnh & video** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Đã chụp** — Xem tất cả hình ảnh và video clip bạn đã chụp hoặc đã quay.
- **Các tháng** — Xem hình ảnh và video clip được phân loại theo tháng chúng được chụp/quay. Chỉ có thể áp dụng cho nội dung được chụp hoặc ghi bằng điện thoại.
- **Album** — Xem các album mặc định và những album bạn đã tạo.
- **Từ khóa mục** — Xem những thẻ bạn đã tạo cho mỗi mục.

Camera

Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.

Điện thoại có hai camera để chụp ảnh và quay video. Camera chính có độ phân giải cao ở mặt sau của điện thoại sử dụng chế độ nằm ngang, và một camera phụ có độ phân giải thấp hơn ở mặt trước của điện thoại sử dụng chế độ nằm dọc. Để kích hoạt camera phụ khi camera chính đã được kích hoạt, chọn **Lựa chọn** > **Dùng camera phụ**.

Chụp ảnh

Chọn  > **Camera**. Bạn cũng có thể bấm phím chụp ảnh để kích hoạt camera.

- **Tải về** — Xem các mục và video clip được tải về từ web, đã nhận dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail, được lưu trên thẻ nhớ, hoặc được sao chép vào bộ nhớ điện thoại từ một thẻ nhớ hoặc các nguồn khác.
- **Ch.sẻ t.tuyên** — Đăng hình ảnh hoặc video clip lên web.

Các tập tin lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin sang một vị trí bộ nhớ khác, hãy chọn một tập tin, sau đó chọn **Lựa chọn** > **Di chuyển và sao chép**, và chọn tùy chọn thích hợp.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải tối đa 2592 x 1944 pixel (5Mpix). Độ phân giải hình ảnh trong sách hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Để chụp ảnh, hãy sử dụng màn hình làm kính ngắm, và bấm phím chụp. Điện thoại sẽ lưu ảnh vào Bộ sưu tập.

Để phóng to hoặc thu nhỏ trước khi chụp ảnh, hãy sử dụng phím chỉnh tỷ lệ.

Thanh công cụ cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video clip. Chọn từ các tùy chọn sau:

-  Chuyển sang chế độ hình ảnh.
-  Chuyển sang chế độ video.

-  Chọn cảnh chụp.
-  Tắt đèn video (chỉ ở chế độ video)
-  Bật đèn video (chỉ ở chế độ video)
-  Chọn chế độ đèn flash (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Kích hoạt chụp tự động (chỉ dành cho hình ảnh).
-  Kích hoạt chế độ chụp liên tục (chỉ hình ảnh).
-  Chọn tông màu.
-  Điều chỉnh độ cân bằng trắng.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào chế độ và giao diện đang được xem. Cài đặt này sẽ trở về các giá trị mặc định khi bạn đóng camera.

Để tùy chỉnh thanh công cụ camera, hãy chuyển sang chế độ hình ảnh, và chọn **Lựa chọn** > **Tùy chỉnh thanh công cụ**.

Để xem thanh công cụ trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video clip, chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị thanh công cụ**.

Để xem thanh công cụ chỉ khi bạn cần đến, chọn **Lựa chọn** > **Giấu thanh công cụ**.

Chụp ảnh toàn cảnh

- Để sử dụng chế độ toàn cảnh, chọn **Lựa chọn** > **Chế độ toàn cảnh**.
- Bấm phím chụp ảnh. Hình xem trước của hình ảnh toàn cảnh sẽ được hiển thị.
- Xoay từ từ sang phải hoặc sang trái. Bạn không thể thay đổi hướng. Nếu mũi tên trên màn hình có màu đỏ, bạn đang xoay quá nhanh.

- Để ngừng chụp ảnh toàn cảnh, bấm phím chụp ảnh.

Quay video

Chọn  > **Camera**.

- Nếu camera ở chế độ hình ảnh, chọn chế độ video từ thanh công cụ.
- Để bắt đầu quay, bấm phím chụp.
- Để tạm ngưng ghi âm, chọn **Tạm dừng**. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục quay phim.
- Để ngừng ghi âm, chọn **Dừng**. Video clip sẽ tự động được lưu trong Bộ sưu tập. Độ dài tối đa của video clip phụ thuộc vào bộ nhớ còn trống.

Thông tin vị trí

Bạn có thể tự động thêm thông tin vị trí vào ảnh đã chụp và video clip đã quay. Ví dụ, trong ứng dụng Ảnh, sau đó bạn có thể xem vị trí nơi hình ảnh được chụp.

Để thêm thông tin vị trí vào tất cả hình ảnh được chụp, trong Camera, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Hiển thị thông tin GPS** > **Bật**.

Các chỉ báo thông tin vị trí ở phía dưới cùng màn hình:

-  — Thông tin vị trí không khả dụng. GPS sẽ vẫn chạy ẩn trong vài phút. Nếu một kết nối vệ tinh được thiết lập, chỉ báo đổi thành  trong thời gian đó, tất cả hình ảnh được chụp và video clip được quay trong thời gian đó sẽ được gắn thẻ dựa vào thông tin vị trí GPS đã nhận được.
-  — Thông tin vị trí khả dụng. Thông tin vị trí được thêm vào hình ảnh được chụp.

Những tập tin có thông tin vị trí được chỉ báo bằng biểu tượng  trong ứng dụng Ảnh.

Internet

Trình duyệt web

Với ứng dụng trình duyệt Web, bạn có thể xem các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML) trên internet như bạn đầu thiết kế. Bạn cũng có thể trình duyệt các trang web được thiết kế riêng cho các thiết bị di động, và sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML), hoặc ngôn ngữ đánh dấu không dây (WML).

Nếu trang web này hiển thị các ký tự không đọc được trong khi trình duyệt, bạn có thể thử chọn  > **Internet** > **Web** sau đó chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Mã hóa mặc định**, và chọn chế độ mã hóa tương ứng.

Để trình duyệt web, bạn cần có một điểm truy cập internet được cài cấu hình trên điện thoại của bạn.

Duyệt web

Chọn  > **Internet** > **Web**.



Phím tắt: Để khởi động trình duyệt, bấm và giữ phím **0** trong màn hình chủ.

Để duyệt web, trong giao diện bookmark, chọn một bookmark, hoặc bắt đầu nhập một địa chỉ web (trường  tự động mở), và chọn **Chọn**.

Một số trang web có thể chứa tài liệu như hình ảnh và âm thanh yêu cầu một lượng lớn bộ nhớ để xem. Nếu điện thoại

của bạn thiếu bộ nhớ trong khi đang tải một trang web như vậy, hình ảnh trên trang web sẽ không hiển thị.

Để duyệt các trang web với hình ảnh được vô hiệu hóa, để tiết kiệm bộ nhớ và tăng tốc độ tải trang, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Nạp nội dung** > **Chỉ văn bản**.

Để nhập địa chỉ web, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến** > **Trang web mới**.

Để làm mới nội dung trang web, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Nạp lại**.

Để lưu trang web hiện thời làm bookmark, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Lưu dạng bookmark**.

Để xem các hình chụp của các trang web mà bạn đã truy cập trong phiên duyệt web hiện tại, chọn **Quay về** (khả dụng nếu **Các trang đã xem** được kích hoạt trong cài đặt trình duyệt và trang web hiện thời không phải là trang web đầu tiên mà bạn truy cập).

Để ngăn không cho tự động mở nhiều cửa sổ, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Khóa cửa sổ pop-up** hoặc **Cho phép c.số pop-up**.

Để xem bản đồ phím tắt, chọn **Lựa chọn** > **Phím tắt bàn phím**. Để chỉnh sửa các phím tắt, chọn **Chỉnh sửa**.



Mẹo: Để thu nhỏ tối thiểu trình duyệt mà không thoát khỏi ứng dụng hoặc kết nối, bấm phím kết thúc một lần.

Thanh công cụ trình duyệt

Thanh công cụ trình duyệt giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên của trình duyệt.

1. Để mở thanh công cụ, bấm và giữ phím di chuyển trên một điểm trống trong một trang web.
2. Để di chuyển trong thanh công cụ, di chuyển sang trái hoặc phải.
3. Để chọn một chức năng, bấm phím di chuyển.

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chuyển đến địa chỉ web** — Nhập địa chỉ web.
- **Trang đã truy cập gần đây** — Xem danh sách những địa chỉ web bạn thường truy cập.
- **Bookmark** — Mở giao diện bookmark.
- **Toàn màn hình** — Xem trang web ở chế độ toàn màn hình.
- **Trang tổng quát** — Hiển thị tổng quan của trang web hiện tại.
- **Tìm theo từ khóa** — Tìm kiếm trang web hiện tại.
- **Cài đặt** — Sửa đổi cài đặt trình duyệt web.

Duyệt các trang

Bản Đồ Thu Nhỏ và Tổng quan của trang giúp bạn di chuyển trên các trang web có lượng thông tin lớn.

Để kích hoạt Bản Đồ Thu Nhỏ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Bản đồ thu nhỏ** > **Bật**. Khi bạn di chuyển qua một trang web lớn, Bản Đồ Thu Nhỏ sẽ mở ra và hiển thị tổng quan của trang.

Để di chuyển trên Bản Đồ Thu Nhỏ, di chuyển sang trái, sang phải, lên hoặc xuống. Khi bạn tìm thấy vị trí bạn muốn, hãy

ngừng di chuyển. Bản Đồ Thu Nhỏ sẽ biến mất và để bạn tại vị trí đã chọn.

Khi bạn đang trình duyệt một trang web có lượng thông tin lớn, bạn cũng có thể sử dụng Tổng quan của trang để xem những loại thông tin nào có trên trang web này.

Để hiển thị tổng quan trang web hiện tại, hãy nhấn **8**. Để cuộn quanh tổng quan, hãy sử dụng phím cuộn. Để phóng to trên một phần, hãy cuộn đến phần đó và chọn **OK**.

Tìm kiếm nội dung

Chọn  > **Internet** > **Web**.

Để tìm kiếm từ, số điện thoại, hoặc địa chỉ e-mail trong trang web hiện thời, chọn **Lựa chọn** > **Tìm từ khóa** và chọn tùy chọn thích hợp.

Để đến kết quả kế tiếp, di chuyển xuống.

Để trở về kết quả trước đó, di chuyển lên.



Mẹo: Để tìm kiếm từ trong trang web hiện tại, bấm **2**.

Chỉ mục

Chọn  > **Internet** > **Web**.

Chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến** > **Bookmark**. Bạn chỉ có thể chọn các địa chỉ web từ một danh sách hoặc từ một tập hợp các chỉ mục trong thư mục Các trang web mới tr.cập.

Nếu bạn bắt đầu nhập địa chỉ web, trường  sẽ tự động mở ra.

 cho biết trang chủ được xác định cho điểm truy cập mặc định.

Để đến trang web mới, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến** > **Trang web mới**.

Để gửi và thêm chỉ mục, hoặc để cài một chỉ mục làm trang chủ, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn bookmark**.

Để chỉnh sửa, chuyển hoặc xóa chỉ mục, chọn **Lựa chọn** > **Quản lý bookmark**.

Xóa bộ nhớ cache

Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng.

Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Lựa chọn** > **Xóa dữ liệu riêng tư** > **Cache**.

Ngưng kết nối

Để ngưng kết nối và đóng trình duyệt, chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Để xóa thông tin mà server của mạng thu thập về các lần truy cập vào các trang web khác nhau của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Xóa dữ liệu riêng tư** > **Cookie**.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ (🔒) hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng bảo mật không có nghĩa là việc chuyển dữ liệu giữa cổng và máy chủ (server) chứa nội dung (nơi lưu dữ liệu) là an toàn. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Cài đặt web

Chọn  > **Internet** > **Web** và **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt chung

- **Điểm truy cập** — Thay đổi điểm truy cập mặc định. Một vài hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ. Có thể bạn không được phép thay đổi, tạo, chỉnh sửa hoặc xóa các điểm truy cập này.
- **Trang chủ** — Xác định trang chủ.
- **Bản đồ thu nhỏ** — Bật hoặc tắt Bản Đồ Thu Nhỏ. Bản Đồ Thu Nhỏ trợ giúp việc điều hướng trang web.
- **Các trang đã xem** — Nếu bạn chọn **Bật** thì trong khi duyệt, để xem danh sách các trang bạn đã truy cập trong phiên hiện thời, chọn **Quay về**.
- **Cảnh báo an toàn** — Ẩn hoặc hiện các chỉ báo bảo mật.
- **Mã script Java/ECMA** — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script.
- **Lỗi Java/ECMA script** — Chọn nhận hoặc không nhận các thông báo script.
- **Mở khi đang tải về** — Chọn có thể hay không thể mở tập tin khi tập tin đang được tải về.

Cài đặt trang

- **Nạp nội dung** — Chọn tải hoặc không tải hình và các đối tượng khác trong khi duyệt. Nếu bạn chọn **Chỉ văn bản** thì để tải hình ảnh hoặc đối tượng đồ sau trong khi duyệt, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn hiển thị** > **Tải hình ảnh**.
- **Mã hóa mặc định** — Nếu các ký tự văn bản không hiển thị đúng, bạn có thể chọn chế độ mã hóa khác theo ngôn ngữ của trang hiện thời.
- **Khóa pop-up** — Cho phép hoặc chặn việc tự động mở các pop-up khác nhau trong khi trình duyệt.
- **Tự nạp** — Chọn có hay không làm mới tự động các trang web trong khi duyệt.
- **Cỡ chữ** — Xác định cỡ chữ được sử dụng cho các trang web.

Cài đặt bảo mật

- **Các trang web mới tr.cập** — Bật hoặc tắt tính năng thu thập chỉ mục tự động. Nếu bạn muốn tiếp tục lưu địa chỉ của các trang web đã truy cập vào thư mục **Các trang web mới tr.cập**, nhưng ẩn thư mục này trong giao diện chỉ mục, chọn **Ẩn thư mục**.
- **Lưu mật khẩu** — Chọn có hay không lưu và sử dụng dữ liệu mật khẩu hoặc dữ liệu bạn nhập vào các biểu mẫu khác nhau trên một trang web cho lần sau bạn mở trang này.
- **Cookie** — Để cho phép hoặc không cho phép nhận và gửi các cookie.

Cài đặt cấp dữ liệu web

- **Đ.tr.cập để t.động c.nhập** — Chọn điểm truy cập bạn muốn sử dụng cho việc cập nhật. Tùy chọn này chỉ khả dụng khi **Cập nhật tự động** được kích hoạt.
- **Cập nhật khi chuyển vùng** — Chọn có hay không cập nhật tự động các nguồn cấp web trong khi chuyển vùng.

Chia sẻ trực tuyến

Giới thiệu về Chia sẻ trực tuyến

Chọn  > **Internet** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Với Chia sẻ trực tuyến (dịch vụ mạng), bạn có thể đăng hình ảnh, video clip, và clip âm thanh từ điện thoại lên các dịch vụ chia sẻ trực tuyến, chẳng hạn như album và blog. Bạn cũng có thể xem và gửi nhận xét cho các bài đăng trong các dịch vụ này, đồng thời có thể tải nội dung về điện thoại Nokia tương thích.

Các loại nội dung được hỗ trợ và tính khả dụng của dịch vụ Chia sẻ trực tuyến có thể khác nhau.

Đăng ký dịch vụ

Chọn  > **Internet** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Để đăng ký với một dịch vụ chia sẻ trực tuyến, hãy truy cập vào trang web của nhà cung cấp dịch vụ, và kiểm tra xem điện thoại Nokia của bạn có tương thích với dịch vụ không. Tạo một tài khoản theo hướng dẫn trên trang web. Bạn sẽ nhận được một tên người dùng và mật khẩu để cài đặt tài khoản cho điện thoại.

1. Để kích hoạt dịch vụ, hãy mở ứng dụng Chia sẻ trực tuyến, chọn một dịch vụ và chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt**.
2. Cho phép điện thoại tạo một kết nối mạng. Nếu bạn được nhắc tạo một điểm truy cập internet, hãy chọn một điểm truy cập từ danh sách.
3. Đăng nhập vào tài khoản theo hướng dẫn trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ.

Để biết tính khả dụng và cước phí của các dịch vụ thuộc bên thứ ba, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc bên thứ ba có liên quan.

Tạo bài đăng

Chọn  > **Internet** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Để đăng các tập tin media lên một dịch vụ, hãy chọn một dịch vụ, và chọn **Lựa chọn** > **Tải mục mới lên**. Nếu dịch vụ chia sẻ trực tuyến cung cấp các kênh để đăng các tập tin, hãy chọn kênh bạn muốn.

Để thêm hình ảnh, video clip, hoặc clip âm thanh vào bài đăng, chọn **Lựa chọn** > **Chèn**.

Nhập tiêu đề hoặc mô tả cho bài đăng, nếu có.

Để thêm các thẻ vào bài đăng, chọn **Từ khóa mục**.

Để cho phép đăng thông tin vị trí có trong tập tin, hãy chọn **Vị trí**.

Để gửi bài đăng lên dịch vụ, chọn **Lựa chọn** > **Tải lên**.

Trung Tâm Video Nokia

Với Trung Tâm Video Nokia (dịch vụ mạng), bạn có thể tải về hoặc xem các video clip trực tuyến từ các dịch vụ video internet tương thích sử dụng kết nối dữ liệu gói hoặc mạng LAN không dây (WLAN). Bạn có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại, và xem chúng trong Trung tâm video.

Việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói để tải xuống các video có thể cần chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ. Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Xem và tải về video clip

Kết nối với dịch vụ

1. Chọn  > **Internet** > **TT video**.
2. Để kết nối với một dịch vụ để cài đặt dịch vụ video, chọn **Thêm dịch vụ mới** và chọn dịch vụ video bạn muốn từ catalog dịch vụ.

Xem video clip

Để trình duyệt nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt, chọn **Đ. dẫn nạp video**.

Nội dung của một số dịch vụ video được chia thành các danh mục. Để trình duyệt các video clip, hãy chọn một danh mục.

Để tìm kiếm video clip trong dịch vụ này, chọn **Tìm video**.
Tìm kiếm có thể không khả dụng trong mọi dịch vụ.

Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải xuống một video clip, chọn **Lựa chọn** > **Tải về**. Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video clip đã tải về sẽ được lưu trong Video riêng.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một video clip đã tải về, chọn **Lựa chọn** > **Phát**. Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp tục lại việc tải về** — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.
- **Hủy việc tải về** — Hủy tải về.
- **Xem trước** — Xem trước một video clip. Tùy chọn này khả dụng nếu được dịch vụ hỗ trợ.
- **Chi tiết nguồn tiếp tin** — Xem thông tin về một video clip.
- **Làm mới danh sách** — Làm mới danh sách video clip.

- **Mở link trong tr. duyệt** — Mở một liên kết trong trình duyệt web.

Lên lịch tải xuống

Việc cài đặt ứng dụng để tự động tải các video clip về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để lập kế hoạch tự động tải về các video clip trong một dịch vụ, chọn **Lựa chọn** > **Lên lịch tải về**. Hàng ngày trung tâm video sẽ tự động tải về các video clip mới tại thời điểm do bạn xác định.

Để hủy các chương trình tải về đã được lập biểu, hãy chọn **Tải về thủ công** làm phương pháp tải về.

Tìm kiếm

Bắt đầu tìm kiếm

Chọn  > **Internet** > **Tìm kiếm**.

Để tìm nội dung trên điện thoại di động của bạn, hãy nhập cụm từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm, hoặc trình duyệt các danh mục nội dung. Trong khi nhập cụm từ tìm kiếm, các kết quả sẽ được sắp xếp thành danh mục. Các kết quả được truy cập gần đây nhất sẽ hiển thị ở phía trên cùng của danh sách kết quả, nếu chúng khớp với các cụm từ tìm kiếm.

Để tìm kiếm các trang web trên internet, chọn **Tìm kiếm Internet** sau đó chọn nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm, và nhập cụm từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm. Nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm bạn chọn sẽ được cài làm nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm trên internet mặc định.

Nếu nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm mặc định đã được cài, chọn nhà cung cấp này để bắt đầu lần tìm kiếm, hoặc chọn **Tim thêm** để sử dụng nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm khác.

Để thay đổi nhà cung cấp tìm kiếm mặc định, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tìm dịch vụ**.

Để thay đổi cài đặt quốc gia hoặc khu vực để tìm thêm các nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Quốc gia hoặc vùng**.

Âm nhạc Ovi

Với Âm nhạc Ovi (dịch vụ mạng), bạn có thể tìm kiếm, duyệt và tải nhạc về thiết bị của mình.

Dịch vụ Âm nhạc Ovi cuối cùng sẽ thay thế Cửa hàng nhạc.

Chọn  > **Ứng dụng** > **Âm nhạc Ovi**.

Trước tiên bạn cần đăng ký dịch vụ để tải nhạc về.

Dịch vụ Ovi

Nokia Ovi Suite cung cấp phương pháp tiếp cận mới, thân thiện với người dùng hơn cho phần mềm Nokia PC. Ứng dụng PC cho phép bạn truy cập dễ dàng các tập tin trên máy vi tính, thiết bị Nokia và Ovi chỉ trong một cửa sổ duy nhất.

Giới thiệu về Ovi

 Ovi bao gồm những dịch vụ do Nokia cung cấp. Với Ovi, bạn có thể tạo tài khoản thư, chia sẻ hình ảnh cũng như video clip với bạn bè và gia đình, lên kế hoạch cho các chuyến đi và xem các vị trí trên bản đồ, tải trò chơi, ứng dụng, video clip cũng như âm về điện thoại, và mua nhạc. Các dịch vụ khả dụng

Tải nhạc về có thể phát sinh thêm chi phí và truyền tải một số lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng). Để biết thông tin về các chi phí truyền dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.

Để truy cập Âm nhạc Ovi, bạn phải có một điểm truy cập internet hợp lệ trong điện thoại. Bạn có thể được yêu cầu chọn điểm truy cập để sử dụng khi kết nối Âm nhạc Ovi.

Chọn điểm truy cập — Chọn **Điểm truy cập mặc định**.

Tính khả dụng và hình thức của cài đặt Âm nhạc Ovi có thể khác nhau. Cài đặt cũng có thể được xác định trước và bạn không thể sửa đổi chúng. Khi duyệt Âm nhạc Ovi, bạn có thể sửa đổi những cài đặt này.

Sửa đổi cài đặt Âm nhạc Ovi — Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Âm nhạc Ovi không có sẵn cho tất cả quốc gia hoặc khu vực.

có thể khác nhau, tùy theo từng vùng, và không phải ngôn ngữ nào cũng được hỗ trợ.

Để truy cập vào các dịch vụ Ovi, hãy truy cập vào www.ovi.com, và đăng ký tài khoản Nokia của bạn.

Để biết thêm thông tin về cách sử dụng các dịch vụ, hãy xem các trang hỗ trợ của từng dịch vụ.

Giới thiệu về Cửa hàng Ovi

Chọn  > **Mục lưu trữ**.

 Trong Cửa Hàng Ovi, bạn có thể tải trò chơi di động, ứng dụng, video, hình ảnh và nhạc chuông về điện thoại. Một số mục là miễn phí; một số mục khác bạn cần mua bằng thẻ tín dụng hoặc trả theo hóa đơn điện thoại. Cửa hàng Ovi cung cấp cho bạn nội dung tương thích với điện thoại di động của bạn và thích hợp với sở thích và địa điểm của bạn.

Giới thiệu về Danh bạ Ovi

Chọn  > **Internet** > **Danh bạ**.

Với Danh bạ Ovi, bạn có thể giữ liên lạc với những người có ý nghĩa quan trọng nhất đối với bạn. Tìm kiếm các số liên lạc, và khám phá bạn bè trên cộng đồng Ovi. Giữ liên lạc với bạn bè - trò chuyện, chia sẻ thông tin về nơi ở và sự hiện diện của bạn, đồng thời dễ dàng theo dõi được những gì bạn bè đang làm và nơi họ ở. Thậm chí bạn có thể trò chuyện với những người bạn đang sử dụng Google Talk™.

Bạn cũng có thể đồng bộ hóa danh bạ, lịch và nội dung khác giữa điện thoại Nokia và Ovi.com. Thông tin quan trọng của bạn sẽ được lưu trữ và giữ cập nhật trên cả điện thoại và web. Với Danh bạ Ovi, bạn có thể làm cho danh sách liên lạc của mình trở nên năng động và tự tin rằng danh bạ của mình được lưu trữ trên Ovi.com.

Bạn phải có một Tài Khoản Nokia để sử dụng dịch vụ này. Tạo một tài khoản trên điện thoại di động của bạn, hoặc truy cập vào www.ovi.com từ máy tính PC.

Cài đặt riêng

Thay đổi chủ đề hiển thị

Chọn  > **Cài đặt** > **Chủ đề**.

Việc sử dụng Danh bạ Ovi có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Giới thiệu về Tập Tin Ovi

Chọn  > **Internet** > **Files on Ovi**.

Với Tập Tin Ovi, bạn có thể sử dụng điện thoại của mình để truy cập vào các tập tin trên máy tính. Hãy cài đặt ứng dụng Tập Tin Ovi trên mỗi máy tính bạn muốn truy cập vào Tập Tin Ovi.

Bạn có thể thực hiện các thao tác sau:

- Tìm kiếm và xem hình ảnh cũng như tài liệu được lưu trên máy tính.
- Chuyển các bài hát từ máy tính vào điện thoại.
- Gửi các tập tin và thư mục từ máy tính mà không cần chuyển chúng vào điện thoại trước.
- Truy cập vào các tập tin trên máy tính ngay cả khi máy tính tắt. Chỉ cần chọn những thư mục và tập tin nào bạn muốn làm cho khả dụng, và Tập Tin Ovi sẽ tự động giữ một bản sao cập nhật được lưu trong vị trí lưu trữ trực tuyến được bảo vệ.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bình thường** — Thay đổi chủ đề được sử dụng trong tất cả các ứng dụng.
- **Màn hình Menu** — Thay đổi chủ đề được sử dụng trong menu chính.
- **Chế độ chờ** — Thay đổi chủ đề được sử dụng trong màn hình chủ.
- **Hình nền** — Thay đổi hình nền của màn hình chủ.
- **Tiết kiệm pin** — Chọn một hình động làm màn hình riêng.
- **Hành cuộc gọi** — Thay đổi hình ảnh được hiển thị trong khi gọi.

Để bật hoặc tắt hiệu ứng chủ đề, hãy chọn **Bình thường** > **Lựa chọn** > **Các hiệu ứng chủ đề**.

Cấu hình

Chọn  > **Cài đặt** > **Cấu hình**.

Bạn có thể tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các hiệu ứng khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau. Cấu hình hiện thời được hiển thị ở phía trên màn hình điện thoại trong màn hình chủ. Tuy nhiên, nếu cấu hình hiện thời là Bình thường, chỉ có ngày hiện tại được hiển thị.

Để tạo một cấu hình mới, chọn **Lựa chọn** > **Tạo mới**, và xác định các cài đặt.

Để tùy chỉnh một cấu hình, chọn một cấu hình và **Lựa chọn** > **Cài đặt riêng**.

Để thay đổi cấu hình, chọn một cấu hình và chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt**. Kiểu cấu hình Không trực tuyến ngăn không cho điện thoại bắt, gửi hoặc nhận tin nhắn, hoặc sử dụng mạng LAN không dây, kết nối Bluetooth, GPS, hoặc đài FM một cách vô tình; và đồng thời ngắt mọi kết nối internet

có thể đang hoạt động khi chọn cấu hình này. Cấu hình Không trực tuyến không ngăn cản việc thiết lập kết nối mạng LAN không dây hoặc Bluetooth sau đó, hay việc khởi động lại GPS hoặc đài FM, do vậy nên tuân thủ mọi yêu cầu hiện hành về an toàn khi thiết lập và sử dụng các chức năng này.

Để kích hoạt cấu hình cho tới một thời điểm nhất định trong vòng 24 tiếng sau, di chuyển đến cấu hình này, chọn **Lựa chọn** > **Định giờ**, và cài thời gian. Khi hết thời gian, cấu hình này sẽ chuyển trở về cấu hình không được đặt giờ hoạt động trước đó. Khi cấu hình này được hẹn giờ,  được hiển thị ở màn hình chủ. Bạn không thể cài hẹn giờ cho cấu hình Không trực tuyến.

Để xóa một cấu hình mà bạn đã tạo, chọn **Lựa chọn** > **Xóa cấu hình**. Bạn không thể xóa các cấu hình định trước.



Chú ý: Khi sử dụng cấu hình Không trực tuyến, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, hoặc sử dụng những tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện cuộc gọi, đầu tiên quý khách phải kích hoạt chức năng thoại bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Cài đặt cảm biến

Tắt tiếng cuộc gọi hoặc tạm dừng báo thức bằng cách xoay điện thoại.

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **C.đặt bộ c.biến**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bộ cảm biến** — Kích hoạt cảm biến.

Lệnh thoại

Trước khi sử dụng khẩu lệnh, lưu ý những điều sau đây:

- Khẩu lệnh không tùy thuộc vào ngôn ngữ. Khẩu lệnh tùy thuộc vào giọng của người nói.
- Bạn phải đọc tên chính xác như khi bạn nói lúc ghi âm khẩu lệnh.
- Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Ghi âm và sử dụng khẩu lệnh trong một môi trường yên tĩnh.
- Không chấp nhận những tên quá ngắn. Sử dụng tên dài và tránh những tên giống nhau cho các số khác nhau.



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Bạn có thể sử dụng lệnh thoại để thực hiện cuộc gọi điện thoại, khởi chạy ứng dụng, và kích hoạt cấu hình.

Điện thoại sẽ tạo một khẩu lệnh cho các số liên lạc, cấu hình, và các ứng dụng. Lệnh thoại không phụ thuộc vào giọng người nói; tuy nhiên, chức năng nhận dạng giọng nói của

- **Điều khiển quay** — Tắt tiếng cuộc gọi hoặc tạm dừng báo thức bằng cách xoay điện thoại.

điện thoại sẽ điều chỉnh theo giọng nói của người dùng chính để nhận dạng lệnh thoại tốt hơn.

Để sử dụng một lệnh thoại, hãy bấm và giữ phím chọn phải, và đọc rõ lệnh thoại. Nếu điện thoại không nhận dạng lệnh thoại đúng, hãy chọn trong danh sách các lệnh thoại khác phù hợp, hoặc chọn **Thoát** để hủy.

Cài đặt lệnh thoại

Chọn  > **Cài đặt** > **Lệnh thoại**.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bộ phối âm** — Kích hoạt bộ phối âm phát các lệnh thoại được nhận dạng.
- **Âm lượng phát lại** — Điều chỉnh âm lượng trò chuyện.
- **Độ nhạy nhận dạng** — Điều chỉnh độ nhạy nhận lệnh thoại.
- **Xác nhận lệnh** — Chọn xem các lệnh thoại được chấp nhận tự động, thủ công hay bằng việc xác nhận giọng nói.
- **Xóa b.chỉnh giọng** — Cài lại chức năng nhận biết giọng nói khi người sử dụng chính của điện thoại đã thay đổi.

Quản lý thời gian

Báo thức

Chọn  > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, hãy mở tab báo thức. Để cài báo thức mới, chọn **Lựa chọn** > **Âm báo mới**. Xác định lặp lại, nếu cần. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Để tắt âm báo, chọn **Dừng**. Để ngừng âm báo trong một khoảng thời gian cụ thể, chọn **Báo lại**. Nếu điện thoại tắt khi tới lúc báo thức, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo.



Mẹo: Để xác định khoảng thời gian mà sau đó âm báo sẽ phát lại khi bạn cài phát lại âm báo, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Thời gian báo lại âm báo**.

Để hủy báo thức, chọn **Lựa chọn** > **Xóa âm báo**.

Các ứng dụng văn phòng

Từ điển

Chọn  > **Sắp xếp** > **Từ điển**.

Để dịch từ từ một ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác, hãy nhập văn bản vào trường tìm kiếm. Khi bạn nhập văn bản, các đề xuất từ dịch sẽ hiển thị. Để dịch một từ, hãy chọn từ này từ danh sách. Có thể không hỗ trợ mọi ngôn ngữ.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Nghe** — Nghe phát âm của từ đã chọn.
- **Trang đã xem** — Tìm những từ đã dịch trước đó trong phiên hiện tại.

Để thay đổi cài đặt ngày, giờ, và kiểu đồng hồ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Cài đặt đồng hồ

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để thay đổi giờ hoặc ngày, chọn **Thời gian** hoặc **Ngày**.

Để thay đổi đồng hồ hiển thị ở màn hình chủ, chọn **Dạng đồng hồ** > **Đồng hồ kim** hoặc **Đồng hồ số**.

Để cho phép mạng điện thoại di động cập nhật thông tin giờ, ngày và múi giờ cho điện thoại của bạn (dịch vụ mạng), chọn **Cập nhật t.gian tự động** > **Bật**.

Để thay đổi âm báo thức, chọn **Âm báo đồng hồ**.

- **Ngôn ngữ** — Thay đổi ngôn ngữ nguồn hoặc đích, tải ngôn ngữ về từ internet, hoặc xóa một ngôn ngữ khỏi từ điển. Bạn không thể xóa tiếng Anh khỏi từ điển. Bạn có thể cài đặt thêm hai ngôn ngữ, ngoài tiếng Anh.
- **Nói** — Chỉnh sửa cài đặt tính năng thoại. Bạn có thể điều chỉnh tốc độ và âm lượng của giọng nói.

Bộ chuyển đổi

Với Chuyển Đổi, bạn có thể chuyển đổi các số đo từ đơn vị này sang đơn vị khác.

Bộ chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có lỗi làm tròn số.

Chuyển đổi tiền tệ

Chọn  > **Sắp xếp** > **Chuyển đổi**.

Chọn **Loại** > **Tiền tệ**. Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn cần chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tiền tệ gốc mặc định là Nội tệ. Tỷ giá của tiền tệ gốc luôn luôn là 1.

1. Chọn **Lựa chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**.
2. Tên mặc định cho các mục tiền tệ là Ngoại tệ. Để đổi tên một loại tiền tệ, chọn **Lựa chọn** > **Đổi loại tiền**.
3. Nhập tỷ giá cho các loại tiền tệ, và chọn **Xong**.
4. Trong trường Đơn vị khác, chọn loại tiền bạn muốn đổi ra.
5. Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi. Trường Số lượng khác sẽ tự động hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Để thay đổi loại tiền tệ gốc, chọn **Lựa chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**, chọn một loại tiền tệ và chọn **Lựa chọn** > **Đặt làm đồng tiền gốc**.

Khi quý khách thay đổi loại tiền tệ cơ bản, quý khách phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Chuyển đổi số đo

Chọn  > **Sắp xếp** > **Chuyển đổi**.

1. Trong trường Loại, chọn số đo bạn muốn sử dụng.

2. Trong trường Đơn vị đầu tiên, chọn đơn vị bạn muốn chuyển đổi.
3. Trong trường Đơn vị khác, chọn đơn vị bạn muốn đổi ra.
4. Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi.

Trường Số lượng khác sẽ tự động hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Máy tính

Chọn  > **Sắp xếp** > **Máy tính**.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Để thực hiện phép tính, nhập số đầu tiên của phép tính. Chọn một phép tính như cộng hoặc trừ từ bàn đồ phép tính. Nhập vào số hạng thứ hai của phép tính, và chọn **=**. Máy tính thực hiện phép tính theo thứ tự được nhập vào. Kết quả phép tính lưu lại trên trình biên tập và có thể được sử dụng như số thứ nhất của một phép tính mới.

Điện thoại này sẽ lưu lại kết quả của phép tính gần nhất trong bộ nhớ điện thoại. Việc thoát khỏi ứng dụng Máy tính hoặc tắt điện thoại sẽ không xóa bộ nhớ. Để gọi lại kết quả đã lưu gần nhất trong lần mở ứng dụng Máy tính tiếp theo, chọn **Lựa chọn** > **Kết quả mới nhất**.

Để lưu các số hoặc các kết quả phép tính, chọn **Lựa chọn** > **Bộ nhớ** > **Lưu**.

Để lấy lại kết quả phép tính từ bộ nhớ và sử dụng chúng để tính toán, chọn **Lựa chọn** > **Bộ nhớ** > **Nạp lại**.

Ghi chú hiện hành



Ghi chú hiện hành cho phép bạn tạo những ghi chú có chứa hình ảnh và âm thanh hoặc video clip. Bạn cũng có thể liên kết một ghi chú với một số liên lạc. Ghi chú này sẽ hiển thị trong khi gọi cho số liên lạc này.

Tạo và chỉnh sửa ghi chú

Chọn  > **Sắp xếp** > **Ghi chú h.tại**.

Để tạo một ghi chú, bắt đầu viết ghi chú.

Để chỉnh sửa một ghi chú, chọn ghi chú đó và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa tùy chọn**.

Để thêm định dạng in đậm, in nghiêng, hoặc gạch chân cho văn bản hoặc thay đổi màu chữ, bấm và giữ #, đồng thời di chuyển để chọn văn bản. Sau đó chọn **Lựa chọn** > **Văn bản**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chèn** — Chèn hình ảnh, âm thanh hoặc video clip, danh thiếp, chỉ mục web và tập tin.
- **Chèn mới** — Thêm các mục mới vào ghi chú. Bạn có thể ghi các đoạn âm thanh, video clip, và chụp ảnh.
- **Gửi** — Gửi ghi chú.
- **Liên kết g.chú đến c.gọi** — Chọn **Thêm số liên lạc** để liên kết một ghi chú với một số liên lạc. Ghi chú sẽ hiển thị khi gọi đến hoặc nhận cuộc gọi từ số liên lạc này.

Cài đặt cho Ghi chú hiện hành

Chọn  > **Sắp xếp** > **Ghi chú h.tại** và **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để chọn nơi lưu các ghi chú, chọn **Bộ nhớ đang sử dụng** và chọn bộ nhớ bạn muốn.

Để thay đổi bố cục của các ghi chú hiện hành, hoặc để xem các ghi chú dưới dạng danh sách, chọn **Đổi dạng hiển thị** > **Lưới** hoặc **Danh sách**.

Để xem một ghi chú ở màn hình nền khi gọi hoặc nhận cuộc gọi điện thoại, chọn **Xem tin nhắn khi gọi** > **Có**.



Mẹo: Nếu tạm thời bạn không muốn xem ghi chú trong khi gọi điện, chọn **Xem tin nhắn khi gọi** > **Không**. Bằng cách này, bạn không phải bỏ liên kết giữa ghi chú và thẻ liên lạc.

Giới thiệu về Quickoffice

Chọn  > **Sắp xếp** > **Quickoffice**.

Quickoffice bao gồm Quickword để đọc các tài liệu Microsoft Word, Quicksheet để đọc các bảng tính Microsoft Excel, Quickpoint cho các thuyết trình Microsoft PowerPoint, và Quickmanager để mua phần mềm. Bạn có thể xem các tài liệu Microsoft Office 2000, XP, 2003 và 2007 (dạng DOC, XLS, và PPT) bằng Quickoffice. Nếu bạn có phiên bản Quickoffice có thể chỉnh sửa được, bạn cũng có thể chỉnh sửa các tập tin.

Không phải tất cả các định dạng tập tin hoặc tất cả các tính năng đều được hỗ trợ.

Zip manager

Chọn  > **Sắp xếp** > **Zip**.

Với Zip manager, bạn có thể tạo các tập tin lưu trữ mới để lưu các tập tin dạng ZIP được nén; thêm một hoặc nhiều tập tin hoặc thư mục vào tập tin lưu trữ; cài, xóa hoặc thay đổi mật

khẩu lưu trữ cho các tập tin lưu trữ được bảo vệ; và thay đổi cài đặt, chẳng hạn như mức nén.

Bạn có thể lưu các tập tin lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ.

PDF reader

Chọn  > **Sắp xếp** > **Adobe PDF**.

Với trình đọc PDF, bạn có thể đọc các tài liệu PDF trên màn hình điện thoại; tìm kiếm văn bản trong các tài liệu này; chỉnh sửa cài đặt, chẳng hạn như mức chỉnh tỷ lệ và các giao diện trang; và gửi các tập tin PDF qua e-mail.

Ghi chú

Viết ghi chú

Chọn  > **Sắp xếp** > **Ghi chép**. Để viết một ghi chú, bắt đầu nhập văn bản. Trình biên tập ghi chú sẽ tự động mở ra.

Cài đặt

Hướng dẫn cài

Chọn  > **Cài đặt** > **H.dẫn c.đặt**.

Ứng dụng Hướng dẫn cài đặt sẽ cấu hình các thông số cài đặt nhà điều hành và e-mail dựa vào nhà cung cấp dịch vụ. Cũng có thể lập cấu hình cho các cài đặt khác.

Để sử dụng những dịch vụ này, bạn phải liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để kích hoạt kết nối dữ liệu hoặc các dịch vụ khác.

Bạn có thể lưu các tập tin văn bản đơn giản (dạng.txt) nhận được vào Ghi chú.

Quản lý ghi chú

Chọn  > **Sắp xếp** > **Ghi chép**.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Mở** — Mở ghi chú.
- **Gửi** — Gửi ghi chú tới các thiết bị tương thích khác.
- **Xóa** — Xóa một ghi chú. Bạn cũng có thể xóa nhiều ghi chú cùng lúc. Để chọn ghi chú bạn muốn xóa, chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu**, và xóa ghi chú.
- **Đồng bộ hóa** — Đồng bộ ghi chú với các ứng dụng tương thích trên một thiết bị tương thích, hoặc xác định cài đặt đồng bộ.

Quản lý chứng chỉ

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Bình thường** > **Bảo mật** > **Quản lý chứng chỉ**.

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự đảm bảo an toàn; chúng được sử dụng để xác minh nguồn gốc của phần mềm.

Trong giao diện chính quản lý chứng chỉ, bạn có thể thấy một danh sách các chứng chỉ xác nhận chđược lưu trữ trong điện thoại. Di chuyển sang phải để xem các chứng chỉ cá nhân nếu có.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối đến một ngân hàng trực tuyến hoặc một trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch đòi hỏi truyền thông tin bảo mật. Bạn cũng nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm rủi ro do virus hoặc phần mềm phát hoại khác và hãy đảm bảo tính xác thực của phần mềm khi tải về và cài đặt phần mềm.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Xem các chi tiết về chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính đúng của một server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực của một chứng chỉ server đã được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu danh tính của server không xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo mật đúng trong điện thoại.

Để kiểm tra các chi tiết của chứng chỉ, di chuyển đến một chứng chỉ, và chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết chứng chỉ**. Giá trị

hiệu lực của chứng chỉ được kiểm tra, và có thể hiển thị một trong số các lưu ý sau:

- **Chứng chỉ không đáng tin** — Bạn chưa cài bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này.
- **Chứng chỉ hết hạn** — Thời hạn chứng chỉ có hiệu lực đã kết thúc.
- **Chứng chỉ chưa có hiệu lực** — Thời hạn chứng chỉ có hiệu lực chưa bắt đầu.
- **Chứng chỉ bị lỗi** — Không thể sử dụng chứng chỉ. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Di chuyển đến một chứng chỉ xác nhận, và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ, bạn sẽ thấy một danh sách các ứng dụng có thể sử dụng chứng chỉ đã chọn. Ví dụ:

- **Cài đặt Symbian: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.
- **Internet: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận các server.
- **Cài đặt ứng dụng: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận nguồn gốc của một ứng dụng Java mới.

Chọn **Lựa chọn** > **Ch.sửa cài đặt tin cậy** để thay đổi giá trị.

Cài đặt phụ kiện phổ biến

Chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và **Bình thường** > **Phụ kiện**.

Với phần lớn các phụ kiện, bạn có thể thực hiện như sau:

Để xác định cấu hình sẽ được kích hoạt khi bạn gắn một phụ kiện vào điện thoại, chọn phụ kiện và chọn **Cấu hình mặc định**.

Để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi điện thoại sau 5 giây, khi phụ kiện được cắm vào, chọn **Trả lời tự động** > **Bật**. Nếu nhạc chuông báo được cài sang **1 hồi bíp** hoặc **Im lặng** trong cấu hình đã chọn, chức năng trả lời tự động sẽ tắt.

Để chiếu sáng điện thoại khi điện thoại được gắn với một phụ kiện, chọn **Đèn** > **Bật**.

Quản lý dữ liệu

Giới thiệu về Trình quản lý tập tin

Chọn  > **Sắp xếp** > **Q. lý tập tin**.

Với Trình quản lý tập tin, bạn có thể trình duyệt, quản lý, và mở các tập tin trên điện thoại, thẻ nhớ, hoặc ổ đĩa ngoài tương thích.

Các tùy chọn khả dụng phụ thuộc vào bộ nhớ bạn chọn.

Cài đặt các ứng dụng

Chọn  > **Ứng dụng** > **Q. lý ứng dụng**.

Bạn có thể chuyển các tập tin cài đặt về điện thoại từ một máy tính tương thích, tải chúng về trong khi trình duyệt, hoặc nhận chúng dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong Nokia Ovi Suite để cài đặt ứng dụng vào điện thoại.

Khôi phục cài đặt gốc

Để khôi phục các cài đặt gốc của điện thoại, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **Cài đặt gốc**. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa điện thoại. Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Văn bản, thông tin về số liên lạc, các mục lịch và các tập tin không bị ảnh hưởng.

Các biểu tượng trong Trình quản lý ứng dụng cho biết thông tin sau:

 Ứng dụng SIS hoặc SISX

 Ứng dụng Java™

 widget

 **Chú ý:** Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn đáng tin cậy như các ứng dụng được ký tên Symbian hoặc các ứng dụng đã vượt qua thử nghiệm Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Xem chi tiết**. Để hiển thị chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng, hãy chọn **Chi tiết** > **Chứng chỉ** > **Xem chi tiết**.

- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Bạn cần có tập tin JAR để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập. Trong quá trình tải tập tin JAR về, bạn cần phải nhập tên người dùng và mật khẩu để truy cập vào server. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp ứng dụng sẽ cung cấp cho bạn tên thuê bao và mật mã.

Để cài đặt phần mềm hoặc ứng dụng, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Để định vị một tập tin cài đặt, chọn  > **Ứng dụng** > **Q. lý ứng dụng**. Cách khác, tìm kiếm các tập tin cài đặt bằng cách sử dụng Trình quản lý tập tin, hoặc chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư đến**, và mở một tin nhắn có chứa tập tin cài đặt.
2. Trong Trình quản lý ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, chọn tập tin cài đặt để bắt đầu quá trình cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, hãy tìm ứng dụng này trong menu, và chọn nó.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.



Chú ý: Điện thoại của bạn chỉ có thể hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động và vận hành hoặc khiến thiết bị ngưng hoạt động.

Sau khi quý khách cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis, .sisx) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy tính cá nhân (PC) tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm

Chọn  > **Ứng dụng** > **Q. lý ứng dụng**.

Di chuyển đến một gói phần mềm, và chọn **Lựa chọn** > **Gỡ bỏ cài đặt**. Chọn **Có** để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Để

biết thêm thông tin, hãy xem tài liệu của bộ phần mềm được cài đặt.

Trình quản lý thiết bị

Định cấu hình từ xa

Chọn  > **Cài đặt** > **Quản lý th.bị**.

Với Trình quản lý thiết bị, bạn có thể quản lý các cài đặt, dữ liệu, và phần mềm trên điện thoại từ xa.

Bạn có thể kết nối đến một server, và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại. Bạn có thể nhận các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc bộ phận quản lý thông tin của công ty. Cài đặt cấu hình có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại. Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Kết nối cấu hình từ xa thường được khởi động bởi server khi cài đặt điện thoại cần được cập nhật.

Để tạo một cấu hình server mới, chọn **Lựa chọn** > **Cấu hình máy chủ** > **Lựa chọn** > **Cấu hình máy chủ mới**.

Bạn cũng có thể nhận các cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình. Nếu không, xác định các tùy chọn sau:

- **Tên máy chủ** — Nhập tên cho server cấu hình.
- **ID Máy chủ** — Nhập ID riêng để xác nhận cấu hình server.
- **Mật khẩu máy chủ** — Nhập mật mã để nhận dạng điện thoại với server.
- **Điểm truy cập** — Chọn điểm truy cập để dùng cho kết nối, hoặc tạo một điểm truy cập mới. Bạn cũng có thể chọn để được hỏi về điểm truy cập mỗi khi bắt đầu kết nối. Tùy

chọn này có thể không có nếu bạn đã chọn **Internet** làm kiểu đường truyền.

- **Địa chỉ máy chủ** — Nhập địa chỉ web của server cấu hình.
- **Cổng** — Nhập số cổng của server.
- **Tên người dùng** và **Mật khẩu** — Nhập mã thuê bao và mật khẩu của bạn cho server cấu hình.
- **Cho phép cấu hình** — Chọn **Có** để cho phép server bắt đầu phiên định cấu hình.
- **Tự động ch.nhận yêu cầu** — Chọn **Có** nếu bạn không muốn server hỏi sự chấp thuận của bạn khi bắt đầu một phiên định cấu hình.
- **Xác nhận mạng** — Chọn sử dụng hoặc không sử dụng xác thực http.
- **Tên người dùng mạng** và **Mật khẩu mạng** — Nhập mã thuê bao và mật khẩu của bạn cho xác nhận http. Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn sử dụng **Xác nhận mạng**.

Để kết nối vào server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Bắt đầu cấu hình**.

Để xem nhật ký cấu hình của cấu hình đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.

Để cập nhật phần mềm điện thoại qua mạng, chọn **Lựa chọn** > **Kiểm tra bản cập nhật**. Việc cập nhật sẽ không xóa các cài đặt của bạn. Khi bạn nhận được gói cập nhật trên điện thoại, làm theo hướng dẫn trên màn hình. Điện thoại sẽ khởi động lại sau khi hoàn tất việc cài đặt. Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng). Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Giấy phép

Quản lý quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng OMA DRM 1.0 và 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Giới Thiệu về Giấy Phép

Chọn  > **Ứng dụng** > **Giấy phép**.

Một số tập tin media như hình ảnh, nhạc, hoặc video clip được bảo hộ bởi quyền sử dụng kỹ thuật số. Giấy phép cho các tập tin này có thể cho phép hoặc hạn chế việc sử dụng chúng. Ví dụ, với một số giấy phép bạn chỉ có thể nghe một bài hát trong một số lần có giới hạn. Trong một phiên phát, bạn có

thể tua lại, tiến nhanh về phía trước, hoặc tạm dừng, nhưng khi dừng phát có nghĩa là bạn đã sử dụng một lần được phân bổ.

Sử dụng giấy phép

Nội dung được bảo vệ quản lý quyền hạn kỹ thuật số (DRM) đi kèm với khóa kích hoạt có liên quan giúp xác định quyền sử dụng nội dung của bạn.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng tính năng sao lưu của Nokia Ovi Suite.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, cả khóa kích hoạt lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất các khóa kích hoạt và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất các khóa kích hoạt hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng sử dụng lại cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số khóa kích hoạt có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập khi thẻ SIM này được lắp vào điện thoại.

Để xem các giấy phép theo loại, chọn **G.phép hợp lệ**, **G.phép k hợp lệ**, hoặc **Hiện ko dùng**.

Để xem chi tiết mã khóa, chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết giấy phép**.

Các chi tiết sau đây được hiển thị cho mỗi tập tin media:

- **Trạng thái** — Tình trạng là **Giấy phép hợp lệ**, **Giấy phép đã hết hạn**, hoặc **Giấy phép chưa hợp lệ**.

- **Gửi nội dung** — **Được phép** có nghĩa là bạn có thể gửi tập tin đến một thiết bị khác. **Không được phép** có nghĩa là bạn không thể gửi tập tin đến thiết bị khác.
- **Nội dung trong máy** — **Có** có nghĩa là tập tin ở trong điện thoại và đường dẫn của tập tin được hiển thị. **Không** có nghĩa là tập tin liên quan không có trong điện thoại.

Để kích hoạt một mã khóa, trong giao diện chính của giấy phép, chọn **G.phép k hợp lệ** > **Lựa chọn** > **Nhận giấy phép**. Thiết lập một kết nối mạng khi được nhắc, và bạn được hướng dẫn đến trang web mà bạn có thể mua quyền đối với media.

Kết nối

Chuyển nội dung từ điện thoại khác

Chọn  > **Cài đặt** > **Chuyển dữ liệu**.

Với ứng dụng Chuyển dữ liệu, bạn có thể chuyển nội dung, chẳng hạn như số liên lạc, giữa hai điện thoại Nokia tương thích.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Nếu điện thoại kia hỗ trợ đồng bộ, bạn cũng có thể đồng bộ dữ liệu giữa điện thoại kia và điện thoại của bạn. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Nếu điện thoại kia không thể bật được nếu không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào. Khi điện thoại được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt.

Thiết bị kia phải hỗ trợ kết nối Bluetooth.

Để xóa quyền đối với tập tin, hãy mở tab mã khóa hợp lệ hoặc tab mã khóa không sử dụng, sau đó di chuyển đến tập tin bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Nếu có nhiều quyền hạn liên quan đến một tập tin, mọi quyền hạn sẽ bị xóa.

Giao diện mã khóa nhóm hiển thị tất cả các tập tin liên quan đến một quyền hạn của nhóm. Nếu bạn đã tải xuống nhiều tập tin media với các quyền giống nhau, chúng sẽ được hiển thị trên giao diện này. Bạn có thể mở giao diện nhóm từ các tab mã khóa hợp lệ hoặc không hợp lệ. Để truy cập vào các tập tin này, mở thư mục quyền hạn nhóm.

Chuyển nội dung

Để nhận dữ liệu từ điện thoại kia lần đầu tiên:

1. Kích hoạt kết nối Bluetooth trên cả hai thiết bị.
2. Chọn thiết bị bạn muốn chuyển nội dung từ đó. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã vào điện thoại của bạn. Nhập mã (1-16 chữ số) vào và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các điện thoại đã được ghép nối.

Với một số kiểu điện thoại, ứng dụng Switch sẽ được gửi đến điện thoại khác dưới dạng tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng Chuyển dữ liệu trên điện thoại khác, hãy mở tin nhắn, và thực hiện theo hướng dẫn.

3. Trong điện thoại của bạn, chọn nội dung bạn muốn truyền từ điện thoại khác.

Nội dung được chuyển từ bộ nhớ của điện thoại kia sang vị trí tương ứng trong điện thoại của bạn.

Thời gian chuyển tùy thuộc vào lượng dữ liệu sẽ được chuyển. Bạn có thể hủy việc chuyển và tiếp tục lại sau.

Đồng bộ là quá trình chuyển dữ liệu hai chiều, và dữ liệu trên cả hai thiết bị là giống nhau. Nếu một mục bị xóa trên một trong hai thiết bị, mục này sẽ bị xóa khỏi thiết bị kia khi đồng bộ; bạn không thể khôi phục các mục đã bị xóa khi đồng bộ.

Để xem nhật ký của phiên chuyển dữ liệu gần đây nhất, hãy chọn một phím tắt trong giao diện chính và chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại di động với các ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Với Nokia Ovi Suite, bạn có thể chuyển tập tin và hình ảnh giữa điện thoại và một máy PC tương thích.

Để biết thêm thông tin về Ovi Suite và liên kết tải về, hãy truy cập vào trang web www.ovi.com.

Bluetooth

Giới thiệu về Bluetooth

Công nghệ không dây Bluetooth trong điện thoại của bạn cho phép kết nối không dây giữa các thiết bị điện tử trong phạm vi 10 mét (33 feet). Một kết nối Bluetooth có thể được dùng để gửi hình ảnh, video, văn bản, danh thiếp, ghi chú lịch, hoặc để kết nối không dây đến các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth.

Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng radio nên điện thoại và các thiết bị khác không cần phải ở trong tầm nhìn thẳng trực diện. Hai thiết bị chỉ cần cách nhau tối đa 10 mét, mặc dù kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu điện thoại được nối với tai nghe, bạn vẫn có thể truyền các tập tin đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Nâng Cao, Điều Khiển Âm Thanh/Video Từ Xa, Hình Ảnh Cơ Bản, In Cơ Bản, ID Thiết Bị, Mạng Quay Số, Chuyển Tập Tin, Phân Phối Âm Thanh/Video Chung, Truy Cập Chung, Trao Đổi Đối Tượng Chung, Bộ tai nghe, (Thiết Bị Giao Diện Cá Nhân) Tai Nghe, Mở Rộng Đối Tượng, Truy Cập Danh Bạ, Cổng Nối Tiếp và Truy Cập SIM. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Các mẹo bảo mật

Sử dụng thiết bị ở chế độ ẩn là cách an toàn hơn để tránh các phần mềm có hại. Không chấp nhận kết nối Bluetooth từ những nguồn quý khách không tin cậy. Cách khác, hãy tắt chức năng Bluetooth. Thao tác này không làm ảnh hưởng đến các chức năng khác của thiết bị.

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth** > **Tắt** hoặc **Trạng thái máy** > **Ấn**.

Không ghép nối với thiết bị lạ.

Ghép nối thiết bị

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

Mở tab các thiết bị ghép nối.

Trước khi ghép nối, hãy chọn mã khóa riêng của bạn (1-16 chữ số), và thỏa thuận với người sử dụng thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Bạn cần mã khóa chỉ khi bạn kết nối lần đầu tiên. Sau khi ghép nối, kết nối có thể được ủy quyền. Việc ghép và cho phép kết nối làm kết nối nhanh hơn và dễ dàng hơn, vì bạn không phải chấp nhận kết nối giữa thiết bị ghép sau mỗi lần kết nối.

Mật mã cho sử dụng thẻ SIM từ xa phải có 16 chữ số.

Ở chế độ sử dụng SIM từ xa, bạn có thể sử dụng thẻ SIM của điện thoại cùng với các phụ kiện tương thích.

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe hơi, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi.

Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Để gọi đi, trước tiên quý khách phải tắt chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, trước tiên hãy nhập mã khóa để mở khóa.

1. Chọn **Lựa chọn** > **Thiết bị ghép nối mới**. Điện thoại sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị Bluetooth có trong phạm vi. Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.
2. Chọn thiết bị bạn muốn ghép và nhập mật mã. Mã khóa này cũng cần được nhập chính xác vào thiết bị kia.
3. Để tự động thiết lập kết nối giữa điện thoại và thiết bị kia, hãy chọn **Có**. Để xác nhận kết nối theo cách thủ công mỗi lần tìm cách thiết lập kết nối, hãy chọn **Không**. Sau khi ghép nối, thiết bị sẽ được lưu vào trang các thiết bị ghép nối.

Để đặt biệt hiệu cho thiết bị đã ghép nối, chọn **Lựa chọn** > **Gán tên viết tắt**. Biệt hiệu sẽ được hiển thị trên điện thoại của bạn.

Để ngưng ghép, chọn thiết bị mà bạn muốn ngưng ghép và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Để xóa tất cả, chọn **Lựa chọn** > **Xóa tất cả**. Nếu bạn đang kết nối với một thiết bị và hủy ghép nối với thiết bị đó, việc ghép nối sẽ bị hủy ngay lập tức, và việc kết nối sẽ chấm dứt.

Để cho phép một thiết bị ghép nối tự động kết nối với điện thoại của bạn, chọn **Đang được ủy quyền**. Các kết nối giữa điện thoại và các thiết bị khác có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn không cần chấp nhận hoặc gán quyền. Chỉ sử dụng trạng thái này cho những thiết bị của riêng bạn, chẳng hạn như tai nghe, máy tính, hoặc những thiết bị của người mà bạn tin tưởng. Nếu bạn muốn hoàn toàn chấp nhận các yêu cầu kết nối từ thiết bị khác, chọn **Đang chưa ủy quyền**.

Để sử dụng một phụ kiện âm thanh Bluetooth, chẳng hạn như làm tai nghe hoặc làm chức năng loa thoại rảnh tay, bạn cần ghép nối điện thoại với phụ kiện này. Để biết mật mã và các

hướng dẫn chi tiết hơn, hãy xem hướng dẫn sử dụng phụ kiện. Để kết nối với phụ kiện âm thanh, hãy bật phụ kiện này. Một số phụ kiện âm thanh sẽ tự động kết nối với điện thoại của bạn. Nếu không, hãy mở tab thiết bị đã ghép nối, sau đó chọn phụ kiện và chọn **Lựa chọn** > **K.nối đến t.bị âm thanh**.

Gửi và nhận dữ liệu bằng Bluetooth

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

1. Khi kích hoạt kết nối Bluetooth lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu nhập tên điện thoại. Đặt tên riêng cho điện thoại của bạn để dễ dàng nhận ra nếu có nhiều thiết bị Bluetooth bên cạnh.
2. Chọn **Bluetooth** > **Bật**.
3. Chọn **Trạng thái máy** > **Cho tất cả xem** hoặc **Xác định thời gian**. Nếu bạn chọn **Xác định thời gian**, bạn cần xác định khoảng thời gian điện thoại hiện diện đối với người khác. Những người dùng khác có thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth có thể nhìn thấy điện thoại và tên của bạn.
4. Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
5. Chọn mục và chọn **Lựa chọn** > **Gửi** > **Qua Bluetooth**. Điện thoại tìm các thiết bị khác sử dụng công nghệ Bluetooth trong vùng và liệt kê chúng.



Mẹo: Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.

6. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến. Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi dữ liệu có thể truyền, bạn được yêu cầu nhập mã khóa.

Khi kết nối đã được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

Thư mục Tin đã gửi trong ứng dụng Tin nhắn không lưu các tin nhắn được gửi bằng kết nối Bluetooth.

Để nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth** > **Bật** và chọn **Trạng thái máy** > **Cho tất cả xem** để nhận dữ liệu từ một thiết bị chưa ghép nối hoặc **Ẩn** để chỉ nhận dữ liệu từ thiết bị đã ghép nối. Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, tùy thuộc vào cài đặt của cấu hình hiện thời, âm báo sẽ phát, và điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn chấp nhận tin nhắn có dữ liệu này không. Nếu bạn chấp nhận, tin nhắn này sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong ứng dụng Tin nhắn.



Mẹo: Bạn có thể truy cập các tập tin trong điện thoại hoặc trong thẻ nhớ bằng cách sử dụng một phụ kiện tương thích có hỗ trợ dịch vụ File Transfer Profile Client (Ứng Dụng Khách Cấu Hình Chuyển Tập Tin) (ví dụ máy tính xách tay).

Một kết nối Bluetooth sẽ tự động ngắt sau khi gửi hoặc nhận dữ liệu. Chỉ Nokia Ovi Suite và một vài phụ kiện khác như là bộ tai nghe mới có thể duy trì được kết nối ngay cả khi không sử dụng.

Cáp dữ liệu

Để tránh làm hư thẻ nhớ hoặc dữ liệu, không ngắt cáp dữ liệu USB ra trong khi chuyển dữ liệu.

Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC

1. Lắp thẻ nhớ vào điện thoại, và kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng cáp dữ liệu USB. Luôn kết nối cáp dữ liệu với điện thoại trước, và sau đó với thiết bị kia hoặc máy tính.

2. Khi điện thoại hỏi sử dụng chế độ nào, hãy chọn **Ổ đĩa chung**. Ở chế độ này, bạn có thể xem điện thoại như một ổ đĩa cứng có thể tháo rời của máy tính.
3. Chuyển dữ liệu giữa máy tính và điện thoại.
4. Ngắt kết nối khỏi máy tính (ví dụ, khởi Unplug hoặc Eject Hardware wizard trong Windows) để tránh làm hỏng thẻ nhớ.

Để chuyển hình ảnh từ điện thoại sang một máy PC tương thích, hoặc để in hình ảnh được lưu trong điện thoại trên một máy in tương thích, hãy cắm cáp dữ liệu USB vào máy PC hoặc máy in, và chọn **Truyền hình ảnh**.

Để sửa đổi cài đặt chế độ USB, chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **USB**.

Để thay đổi chế độ USB bạn thường sử dụng cùng với cáp dữ liệu USB, chọn **Chế độ kết nối USB**.

Để cài điện thoại hỏi sử dụng chế độ nào mỗi lần cắm cáp dữ liệu USB vào điện thoại, hãy chọn **Hỏi khi kết nối** > **Có**.

Để sử dụng Nokia Ovi Suite cùng với điện thoại, hãy cài đặt Nokia Ovi Suite vào máy PC, cắm cáp dữ liệu USB, và chọn **PC Suite**.

Đồng bộ

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Đồng bộ**.

Ứng dụng Đồng bộ cho phép bạn đồng bộ các mục nhập ghi chú, mục nhập lịch, tin nhắn văn bản và đa phương tiện, chỉ mục trình duyệt, hoặc các số liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ.

Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết cho việc đồng bộ.

Khi bạn mở ứng dụng Đồng bộ, cấu hình đồng bộ mặc định hoặc đã sử dụng trước đó sẽ hiển thị. Để chỉnh sửa cấu hình, hãy di chuyển đến mục đồng bộ, và chọn **Đánh dấu** để bao gồm mục này trong cấu hình hoặc **Bỏ đánh dấu** để loại bỏ mục này.

Để quản lý các cấu hình đồng bộ, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để đồng bộ dữ liệu, chọn **Lựa chọn** > **Đồng bộ**. Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

Đồng bộ Ovi

Giới thiệu về Đồng bộ Ovi

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Đồng bộ Ovi**.

Với Đồng bộ Ovi, bạn có thể đồng bộ các số liên lạc, mục lịch và ghi chú giữa điện thoại và Ovi. Để sử dụng Đồng bộ Ovi, bạn cần phải có tài khoản Nokia. Nếu bạn chưa có tài khoản Nokia, hãy tạo một tài khoản tại www.ovi.com.

Đồng bộ hóa dữ liệu với Đồng Bộ Hóa Ovi

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Đồng bộ Ovi**.

Khi mở ứng dụng này lần đầu tiên, trình hướng dẫn đồng bộ hóa sẽ giúp bạn xác định các thông số cài đặt và chọn nội dung để đồng bộ hóa.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- **Cài đặt đồng bộ** — Xác định cài đặt đồng bộ.

- **Tài sao lưu** — Khôi phục số liên lạc, mục lịch và ghi chú về điện thoại từ Ovi. Các bản cập nhật được thực hiện từ lần đồng bộ hóa trước đó sẽ được giữ lại.
- **Hủy thuê bao đồng bộ Ovi** — Hủy kích hoạt Đồng bộ Ovi.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Cài đặt Đồng Bộ Hóa Ovi

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Đồng bộ Ovi**.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt đồng bộ** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Các mục cần đồng bộ** — Chọn những mục bạn muốn đồng bộ hóa.
- **Tự đồng bộ** — Bắt đầu đồng bộ hóa tự động.
- **Khoảng gian lên lịch đbđ** — Chọn tần suất bạn muốn đồng bộ hóa các mục, hoặc chỉ cho phép đồng bộ hóa theo cách thủ công.
- **Thời gian đồng bộ** — Cài thời gian để bắt đầu đồng bộ hóa tự động.
- **Đồng bộ khi chuyển vùng** — Cho phép đồng bộ khi ở ngoài mạng chủ.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Trình hướng dẫn WLAN

Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ pin.

Chọn  > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Wiz. WLAN**.

Trình hướng dẫn WLAN sẽ giúp bạn tìm và kết nối với mạng LAN không dây (WLAN). Khi bạn mở ứng dụng này, điện thoại sẽ khởi động để quét tìm và liệt kê các mạng WLAN khả dụng.

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Làm tươi** — Cập nhật danh sách các mạng WLAN khả dụng.
- **Lọc mạng WLAN** — Lọc bỏ những mạng WLAN trong danh sách các mạng tìm thấy. Những mạng đã chọn sẽ bị lọc bỏ trong lần tìm kiếm các mạng WLAN tiếp theo của ứng dụng.
- **Bắt đầu duyệt web** — Bắt đầu trình duyệt web sử dụng điểm truy cập của mạng WLAN.
- **Tiếp tục duyệt web** — Tiếp tục trình duyệt web sử dụng kết nối mạng WLAN hoạt động hiện thời.
- **Ngắt kết nối WLAN** — Ngắt kết nối vào mạng WLAN đang hoạt động.
- **Chi tiết** — Xem chi tiết của mạng WLAN.



Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Để cài trình hướng dẫn WLAN tự động tạo một điểm truy cập cho mạng WLAN đã chọn khi bạn chọn **Bắt đầu duyệt web** hoặc **Sử dụng cho**, chọn  > **Cài đặt** > **Cài đặt**, và **Kết nối** > **Mạng WLAN** > **Kiểm tra kết nối internet** > **Vận hành tự động**. Điểm truy cập cũng có thể được dùng với các ứng dụng khác yêu cầu kết nối mạng WLAN.

Nếu bạn chọn một WLAN an toàn, bạn sẽ được yêu cầu nhập các mật mã phù hợp. Để kết nối vào một mạng ẩn, bạn phải nhập đúng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID).

Để sử dụng mạng WLAN được tìm thấy cho kết nối cuộc gọi internet, chọn hàng hiển thị tình trạng, **Sử dụng cho**, chọn

dịch vụ cuộc gọi internet bạn muốn, và mạng WLAN sẽ sử dụng.

Mẹo xanh

Dưới đây là một số mẹo về cách bạn có thể đóng góp cho việc bảo vệ môi trường.



Tiết kiệm năng lượng

Khi bạn đã sạc đầy pin và ngắt bộ sạc khỏi điện thoại, hãy tháo bộ sạc khỏi ổ cắm trên tường.

Bạn không phải thường xuyên sạc pin nếu thực hiện như sau:

- Đóng và tắt các ứng dụng, dịch vụ, và các kết nối khi không sử dụng.
- Giảm độ sáng của màn hình.
- Cài điện thoại vào chế độ tiết kiệm điện sau một khoảng thời gian không hoạt động tối thiểu, nếu có trong điện thoại của bạn.
- Tắt những âm không cần thiết, ví dụ như âm bàn phím và nhạc chuông.

Tái chế

Phần lớn các vật liệu trong điện thoại của Nokia có thể tái chế được. Hãy xem cách tái chế các sản phẩm Nokia trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc với điện thoại di động, www.nokia.mobi/werecycle.

Tái chế bao gói và hướng dẫn sử dụng theo các chương trình tái chế của địa phương bạn.

Tiết kiệm giấy

Hướng dẫn này giúp bạn bắt đầu sử dụng điện thoại của bạn. Để được hướng dẫn chi tiết hơn, hãy mở ứng dụng trợ giúp trong điện thoại (trong hầu hết các ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp**). Để được hỗ trợ thêm, hãy truy cập vào trang www.nokia.com/support.

Tìm hiểu thêm

Để biết thêm thông tin về các thuộc tính môi trường của điện thoại, truy cập vào trang www.nokia.com/ecodeclaration.

Phụ kiện

Phụ kiện chính hãng Nokia



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm. Đặc biệt, việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ hoặc những nguy hiểm khác.

Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện gốc hiện có.

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Để biết chi tiết, hãy xem www.nokia.com.vn/accessories.



Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện

- Giữ mọi phụ kiện ngoài tầm tay của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc cài đặt bất kỳ bộ phụ kiện trên xe phức tạp nào đều phải được thực hiện bởi chuyên viên có khả năng chuyên môn.

Pin

Loại: BL-5F

Thời gian thoại:

Tối đa 260 phút (WCDMA)

Thời gian chờ

Tối đa 350 giờ (WCDMA)



Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là những giá trị ước tính và chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng tối ưu. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin phụ thuộc vào thẻ SIM, các tính năng được sử dụng, tuổi và tình trạng của pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, điều kiện mạng, và nhiều yếu tố khác, thời gian có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian đã nêu trên. Nhạc chuông, gọi điện bằng chức năng loa nói trực tiếp, sử dụng chế độ kỹ thuật số, và các tính năng khác cũng sẽ tiêu tốn pin, và thời lượng mà thiết bị được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian chờ của thiết bị. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Giá Đỡ Đơn Giản Nokia HH-20 và CR-111

Giá Đỡ Đơn Giản Nokia HH-20 là một giá đỡ cho phép bạn gắn thiết bị giữ di động Nokia CR-111 vào kính lái của xe ô tô.

Hãy đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi lắp đặt và sử dụng sản phẩm.

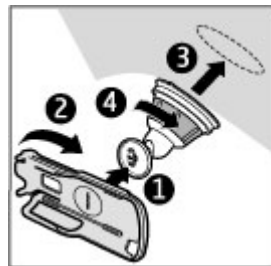
Sản phẩm này có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Hướng dẫn an toàn chung

Chỉ sử dụng giá đỡ hoặc thiết bị giữ di động nếu việc sử dụng là an toàn trong tất cả các điều kiện lái xe. Khi lắp đặt giá đỡ hoặc thiết bị giữ di động, hãy đảm bảo rằng chúng không gây ảnh hưởng hoặc gây cản trở việc điều khiển vô lăng hoặc hệ thống phanh hay những hệ thống khác được sử dụng để vận hành xe (ví dụ như túi khí) hoặc làm nhiễu loạn tầm nhìn của bạn trong khi lái xe. Hãy kiểm tra xem việc bung túi khí có bị chặn hoặc làm hư hại theo bất kỳ cách nào không. Đảm bảo rằng giá đỡ hoặc thiết bị giữ di động không được lắp đặt ở những nơi mà bạn có thể sẽ tiếp xúc với nó khi xảy ra tai nạn hoặc va chạm. Thường xuyên kiểm tra núm hút ở dưới đáy giá đỡ xem nó có được gắn chắc chắn vào kính lái không, đặc biệt khi nhiệt độ môi trường thay đổi nhiều. Không để giá đỡ bên trong xe tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc nguồn nhiệt quá cao. Giá đỡ và núm hút có thể bị hư hỏng và độ dính có thể bị suy yếu nếu nhiệt độ bên trong vượt quá +70°C (160°F).

Lắp thiết bị giữ

Để lắp thiết bị giữ di động vào giá đỡ, hãy lắp chốt hãm trên giá đỡ vào rãnh trên mặt sau của thiết bị giữ. Xoay thiết bị giữ theo chiều kim đồng hồ một góc khoảng 90 độ cho tới khi nó khớp vào vị trí. Khi gắn thiết bị giữ di động, hãy đảm bảo rằng người sử dụng có thể nhìn rõ màn hình của thiết bị di động. Vì lý do an toàn, hãy lắp thiết bị giữ ở tư thế thẳng đứng.



Để tháo thiết bị giữ ra khỏi giá đỡ, hãy xoay nó ngược chiều kim đồng hồ.

Lắp giá đỡ

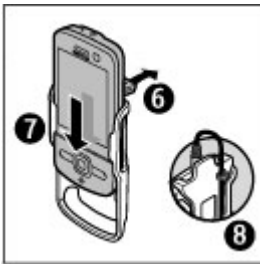
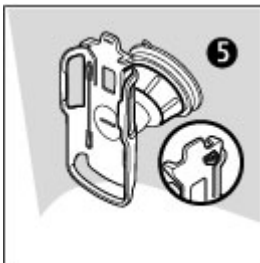
Trước khi lắp giá đỡ vào kính lái, hãy tìm một bề mặt an toàn trên kính lái để gắn giá đỡ, sau đó lau sạch bề mặt này bằng nước rửa kính và khăn sạch. Nếu nhiệt độ môi trường ở dưới +15°C (60°F), hãy cẩn thận làm ấm bề mặt này và núm hút bằng máy sấy tóc để đảm bảo giá đỡ dính chặt vào kính lái. Đảm bảo bạn không sấy quá nóng kính lái để tránh hư hỏng.

Ấn nhẹ núm hút của giá đỡ vào kính lái, và xoay giá đỡ theo chiều kim đồng hồ để tạo chân không giữa núm hút và kính lái. Kiểm tra xem núm hút đã được gắn chặt chưa.

Lắp hoặc tháo thiết bị

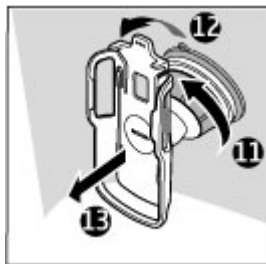
Không lắp hoặc tháo thiết bị di động trong khi lái xe. Để lắp thiết bị di động vào thiết bị giữ, hãy đóng nắp trượt của thiết bị lại, ấn vào chốt hãm ở phía trên cùng của thiết bị giữ, và trượt thiết bị di động vào thiết bị giữ.

Để sạc pin của thiết bị, hãy sử dụng bộ sạc tương thích. Để gắn cáp bộ sạc vào mặt sau của thiết bị giữ, hãy luồn cáp qua khe vào bộ phận giữ cáp, và cắm phích cắm bộ sạc vào đầu nối bộ sạc ở phía trên cùng của thiết bị.



Để tháo thiết bị, hãy đóng nắp trượt của thiết bị lại, ấn vào chốt hãm, và trượt thiết bị ra khỏi thiết bị giữ bằng cách ấn vào thiết bị từ phía dưới cùng.

Để tháo núm hút ra khỏi kính lái, hãy xoay giá đỡ ngược chiều kim đồng hồ, kéo dây ở cạnh của núm hút, và kéo thiết bị giữ cùng với giá đỡ ra khỏi kính lái.



Pin

Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với thiết bị này là BL-5F. Nokia có thể cung cấp thêm các kiểu pin khác cho thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn

điện từ các bộ sạc sau: AC-8. Số hiệu chính xác của kiểu bộ sạc có thể thay đổi tùy thuộc vào loại phích cắm. Loại phích cắm được nhận dạng bởi một trong những ký hiệu sau: E, EB, X, AR, U, A, C, K, hoặc UB.

Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, hãy thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn dành riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hoàn toàn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Sạc đúng cách. Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Tránh nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ quá thấp dưới điểm đông.

Không làm chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút tạo nên kết nối trực tiếp giữa cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Vứt rác. Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Bỏ pin theo quy định của nước sở tại. Tái chế pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Rò rỉ. Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Trong trường hợp pin bị rò rỉ, tránh để dung dịch trong pin tiếp xúc với da hoặc mắt. Nếu điều này xảy ra, hãy xả vùng bị ảnh hưởng bằng nước ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hư hại. Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hay các chất lỏng khác hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác. Pin có thể phát nổ nếu bị hỏng.

Sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin. Không bao giờ sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin của quý khách ngoài tầm tay trẻ em.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại trung tâm dịch vụ hoặc đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Xác thực ảnh ba chiều

1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
2. Khi xoay ảnh ba chiều sang trái, phải, xuống dưới và lên trên quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.



Việc thực hiện thành công các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách không thể xác nhận độ tin cậy hoặc nếu quý khách có bất kỳ lý do nào để tin rằng pin Nokia của quý khách với nhãn ảnh ba chiều không phải là pin chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng và mang pin đến trung tâm dịch vụ Nokia hay đại lý được ủy quyền gần nhất để được hỗ trợ.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/batterycheck

Chăm sóc thiết bị của quý khách

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, và vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ thiết bị khô ráo. Mưa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi thiết bị, và để thiết bị khô hoàn toàn trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.

- Không cất thiết bị ở những nơi có nhiệt độ cao hoặc lạnh. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận bằng nhựa nhất định. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó từ nhiệt độ lạnh, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch và phần cơ khí tinh vi bên trong.

- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị. Chỉ sử dụng vải mềm, sạch, khô để lau chùi bề mặt của thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến thiết bị hoạt động không bình thường.
- Chỉ sử dụng ăng-ten thay thế được phê chuẩn hoặc được cung cấp. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư thiết bị và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Hãy sao lưu dữ liệu quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thành thạo cài lại thiết bị bằng cách tắt thiết bị và tháo pin ra, để thiết bị hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Bề mặt của thiết bị này không chứa niken.

Trẻ em nhỏ

Thiết bị của quý khách và các phụ kiện của thiết bị không phải là đồ chơi. Chúng có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc tần số vô tuyến khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Bất kỳ bao đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa nào để mang thiết bị bên mình, cũng không được chứa

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nào của quý khách.

Tái chế

Luôn mang các sản phẩm điện tử, pin và vật liệu đóng gói đã qua sử dụng đến điểm thu gom dành riêng. Làm như vậy là quý khách đã giúp ngăn chặn việc vứt rác thải bừa bãi và thúc đẩy việc tái chế vật liệu. Hãy kiểm tra thông tin về môi trường của sản phẩm và cách tái chế các sản phẩm Nokia của quý khách trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc nokia.mobi/werecycle.

kim loại và phải giữ được thiết bị ở vị trí cách xa cơ thể của quý khách theo khoảng cách nêu trên.

Để gửi các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị làm trễ cho tới khi có kết nối. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về khoảng cách tách biệt cho tới khi truyền xong dữ liệu.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến, kể cả điện thoại không dây, đều có thể gây nhiễu sóng đối với chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Hãy tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để xác định xem chúng có được che chắn đúng mức để không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài không. Hãy tắt thiết bị khi có quy định yêu cầu quý khách làm như vậy. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể sử dụng thiết bị nhạy cảm với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) giữa thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu sóng cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy phải:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế ít nhất 15,3 cm (6 inch).
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Giữ thiết bị không dây ở tai đối diện với thiết bị y tế.
- Tắt thiết bị không dây nếu có bất kỳ lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất cho thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính.

Xe cộ

Tín hiệu tần số vô tuyến có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được che chắn đúng mức hoặc lắp đặt không đúng cách trong xe có động cơ, chẳng hạn như hệ thống phun nhiên liệu điện tử, hệ thống phanh chống trượt điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử và hệ thống túi khí. Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra với nhà sản xuất xe hoặc thiết bị của xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt thiết bị trong xe. Việc lắp đặt và sửa chữa sai có thể nguy hiểm và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của quý khách. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị không dây trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Xin nhớ rằng túi khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không đặt thiết bị hoặc các phụ kiện trong khu vực sử dụng túi khí.

Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị khi ở trong bất kỳ khu vực nào có môi trường có khả năng gây nổ. Hãy tuân thủ tất cả hướng dẫn được niêm yết. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra

cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc tử vong. Tất thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm những nơi mà quý khách sẽ được yêu cầu tắt máy xe, dưới boong tàu, nơi sang chiết hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hoặc những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các loại xe sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị có thể tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không bao giờ nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Đổi từ cấu hình Không trực tuyến hoặc cấu hình Trên máy bay sang một cấu hình hoạt động.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các biên độ an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của thiết bị trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì thiết bị được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và trạm phát của mạng.

Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng thiết bị gần tai là 1,03 W/kg.

Việc sử dụng các phụ kiện của thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Từ mục

Ký hiệu/Số

WLAN

điểm truy cập 73

Zip manager 61

A

A-GPS (GPS có hỗ trợ) 30

Ă

ăng-ten 11

Â

Âm nhạc Ovi 55

B

Bản đồ 31

Bản Đồ Thu Nhỏ 50

bảo mật

Bluetooth 69

trình duyệt Web 51

bảo mật

chứng chỉ 62

báo thức 59

bật điện thoại 11

Bluetooth 70

bảo mật 69

gửi dữ liệu 71

nhận dữ liệu 71

bộ chuyển đổi 60

bộ nhớ

web cache 51

xóa 19

bộ nhớ cache 51

C

các dịch vụ cuộc gọi internet

quản lý 28

cách kết nối

Bluetooth 71

các phím và bộ phận 12

cài đặt

cấu hình 11

của Nokia 63

cuộc gọi 24

cuộc gọi internet 28

đồng bộ hóa 73

đồng hồ 59

ghi chú hiện hành 61

khôi phục 64

lệnh thoại 58

mạng 26

tin nhắn 41

cài đặt

chứng chỉ 62

trình duyệt 51

cài đặt các ứng dụng 64

cài đặt cấu hình 11

cài đặt độ tin cậy 63

cài đặt gốc 64

cảm biến 57

camera

chụp ảnh 47

thanh công cụ 47

thông tin vị trí 48

video clip 48

cập nhật phần mềm 19

cấu hình

cài đặt riêng 57

tạo 57

chặn cuộc gọi 25

chia sẻ các tập tin media trực

tuyến 52

Chia sẻ trực tuyến 52

đăng ký 53

kích hoạt dịch vụ 53

tạo bài đăng 53

chia sẻ video

chia sẻ video clip 26

chia sẻ video trực tiếp 26

chi báo 14

chỉ mục 50

chủ đề 56

chuyển hướng 25

chữ ký, kỹ thuật số 63

chứng chỉ 62

chứng chỉ cá nhân 62

cột mốc 32

của Nokia 75

cài đặt 63

cuộc gọi

cài đặt 24

cảnh báo cuộc gọi Internet 24
 chọn kiểu 24
 cuộc gọi chờ 24
 cuộc gọi hội nghị 23
 cuộc gọi internet 27
 mã ID người gọi 24
 quay số nhanh 22
 thực hiện 21
 thư thoại 22
 trả lời 23
 từ chối 23
 từ chối bằng tin nhắn văn bản 24
cuộc gọi chờ 21
cuộc gọi hội nghị 23
cuộc gọi internet 27
 cài đặt 28
 khởi động 27
 thực hiện 27
cuộc gọi Internet
 cài đặt cảnh báo 24
cuộc gọi video 24
 chuyển sang cuộc gọi thoại 23
 gọi điện 23
Cửa hàng Ovi 55
cường độ tín hiệu 14

D

danh bạ 42
 đồng bộ 72
 gán nhạc chuông 44
 nhóm liên lạc 43
 thư mục danh bạ 44
danh bạ 43

Danh bạ Ovi 56

Đ

Đài FM 29
đĩa
 radio 29
 RealPlayer 29
điều chỉnh âm lượng 16
định cấu hình từ xa 66
đồng bộ 72
đồng bộ dữ liệu 72
đồng bộ hóa 72, 73
Đồng bộ hóa Ovi 72, 73
Đồng bộ Ovi 72
Đồng hồ
 cài đặt 59

E

e-mail 40
 cài đặt 38
 cài đặt chung 39
 đọc 38
 gửi 38
 ngắt kết nối 39
 tải về tập tin đính kèm 39

G

ghép nối thiết bị 70
ghi chú 62
ghi chú hiện hành 61
 cài đặt 61
giao diện menu 16

giấy phép 67
gọi điện 21
GPS (hệ thống định vị toàn cầu) 30
gửi
 sử dụng Bluetooth 71

H

hình nền 56
hộp thư đi, tin nhắn 36

K

kết nối cáp 71
kết nối cáp USB 71
kết nối dữ liệu
 Kết nối với máy PC 69
kết nối dữ liệu
 đồng bộ 72
kết nối internet 49
 Xem thêm phần *trình duyệt*
kết nối máy tính 69
 Xem thêm phần *kết nối dữ liệu*
kết nối web 49
khôi phục cài đặt gốc 64
không trực tuyến 15
kiểu chuông
 danh bạ 44
kiểu nhập văn bản tiên đoán 33
kiểu nhập văn bản truyền thống 33

L

lắp

pin 9

Thẻ SIM 9

lệnh dịch vụ 40

lệnh thoại 21

cài đặt 58

lịch 44

giao diện 46

vị trí 46

lịch

tạo các mục 45

yêu cầu hợp 45

M

mã bảo vệ 16

mã ID người gọi 24

mã khóa kích hoạt 67

mạng

cài đặt 26

màn hình

chỉ báo 14

màn hình chính 13

màn hình riêng 56

mã truy cập 16

máy nghe nhạc

phát 28

máy tính 60

mật khẩu chặn cuộc gọi 16

menu 16

MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương

tiện) 41

MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương

tiện) 36

mô-đun bảo mật 16

N

ngày giờ 59

ngày và giờ 59

ngôn ngữ

thay đổi 35

ngôn ngữ viết 35

nhà điều hành

chọn 26

Nhắn Tin Nokia 40

nhật ký 23

O

Ovi 55, 56

P

phát

tin nhắn 37

Phụ kiện chính hãng Nokia 75

pin 10

lắp 9

mức sạc 14

tiết kiệm năng lượng 20

PIN 16

PUK 16

Q

quay số nhanh 22

R

radio 29

RealPlayer 29

S

SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn) 36

số liên lạc

cài đặt 44

tìm kiếm 43

vị trí 43

T

tải lên các tập tin media 52

tai nghe 18

Tải về! 17

tắt điện thoại 11

Tập Tin Ovi 56

thẻ nhớ 9, 10

Thẻ SIM

lắp 9

tin nhắn 40

thư mục tin nhắn đã gửi 36

thư thoại

gọi 22

thay đổi số 22

tiền tệ

bộ chuyển đổi 60

tìm kiếm 54

số liên lạc 43

tìm trong cơ sở dữ liệu từ xa 43

tin dịch vụ 37

tin nhắn

các thư mục cho 36

cài đặt 40

tin nhắn từ chối cuộc gọi 24

tin nhắn âm thanh 36

tin nhắn đa phương tiện 41

tin nhắn đa phương tiện 36

tin nhắn quảng bá 40

tin nhắn văn bản

gửi 36

tin nhắn văn bản

cài đặt 41

Tin nhắn trong SIM 40

Tổng quan của trang 50

trình duyệt

bảo mật 51

bộ nhớ cache 51

chỉ mục 50

trình duyệt các trang 50

trình duyệt

cài đặt 51

duyệt trang web 49

tìm kiếm nội dung 50

Trình đọc PDF 62

trình đọc tin nhắn 37

trình hướng dẫn cài đặt 62

Trình hướng dẫn WLAN 73

trình quản lý tập tin 64

trình quản lý thiết bị 66

trình tiết kiệm điện 15

trung tâm video

tải xuống 53

xem 53

Trung Tâm Video 53

từ điển 59

tự động cập nhật ngày giờ 59

U

UPIN 16

Ư

ứng dụng trợ giúp 18

V

văn bản

chế độ chữ 33

chế độ số 33

kiểu nhập truyền thống 33

văn bản

kiểu nhập tiên đoán 33